

ĐẠI TẶNG KINH VIỆT NAM

BỘ KINH TẬP
經集部



SỐ 450 + 451

KINH DƯỢC SƯ



Thư viện Tịnh Lưu Ly

www.namo84000.org | Phật lịch 2561 - Dương lịch 2017

Bộ Kinh Tập – Số 450
PHẬT THUYẾT KINH DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG NHƯ LAI
BỒN NGUYỆN VÀ CÔNG ĐỨC

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Viết dịch: Thích Huyền Dung

Mời quý vị đọc kinh Bảy Đức Phật Dược Sư ở trang 12

Ta nghe như vậy: Một thuở nọ, đức Bạt Già Phạm đi châu du giao hóa các nước, đến thành Quảng Nghiêm, ở nghỉ dưới cây Nhạc Âm cùng với tám ngàn vị Đại Bồ Tát, các hàng Quốc Vương, đại thần, bà la môn, các hàng cư sĩ, thiên long bát bộ cùng nhơn, phi nhơn, cả thầy đại chúng nhiều vô lượng, đồng vây quanh Phật cung kính thỉnh Ngài thuyết pháp.

Lúc bấy giờ, ông Mạn Thù Thất Lợi pháp vương tử nhờ oai thần của Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy, vén y để bày vai bên hữu và gối bên mặt quỳ sát đất, khép nép chấp tay hướng về phía Phật bạch rằng:” Bạch Đức Thế Tôn, cúi mong Ngài nói rõ những danh hiệu, những bồn nguyện rộng lớn cùng những công đức thù thắng của chư Phật để cho những người đang nghe pháp, nghiệp chướng tiêu trừ và để cho chúng hữu tình ở đời tượng pháp được nhiều lợi lạc về sau.

Đức Thế Tôn khen ông Mạn Thù Thất Lợi đồng tử rằng:” Hay thay! Hay thay! Mạn Thù Thất Lợi! Người lấy lòng đại bi yêu cầu Ta nói những bồn nguyện công đức của chư Phật là vì muốn cho chúng hữu tình khỏi bị nghiệp chướng ràng buộc, lợi ích an vui, trong đời tượng pháp về sau. Nay người nên lắng nghe và suy nghĩ kỹ, Ta sẽ vì người mà nói”. Ông Mạn Thù Thất Lợi bạch rằng:” Dạ, mong Thế Tôn nói, chúng con xin nghe”. Phật bảo ông Mạn Thù Thất Lợi:” Ở phương Đông cách đây hơn mười căn đà sa cõi Phật có một thế giới tên là Tịnh Lưu Ly. Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai

Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh hạnh viên mãn, Thiện thế, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhơn sư, Phật Bạt Già Phạm.

Này Mạn Thù Thất Lợi, đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, khi còn tu hạnh đạo Bồ tát có phát mười hai nguyện lớn, khiến cho chúng hữu tình cầu chi được nấy.

Nguyện thứ nhất: Ta nguyện đời sau, khi chứng đẳng đạo chánh đẳng chánh giác, thân ta có hào quang sáng suốt, rực rỡ, vô biên thế giới, khiến cho tất cả chúng hữu tình đều có đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu, cùng tám chục món tùy hình trang nghiêm như thân của ta vậy.

Nguyện thứ hai: Ta nguyện đời sau, khi đẳng đạo Bồ đề, thân ta như ngọc lưu ly, trong ngoài sáng suốt, tinh sạch hoàn toàn, không có chút nhơ bợn, ánh quang minh chói lợi khắp nơi, công đức cao vời vợi và an trú giữa tầng lưới dệt bằng tia sáng, tỏ hơn vùng nhứt nguyệt. Chúng sanh trong cõi u minh đều nhờ ánh sáng ấy mà tâm trí được mở mang và tùy ý muốn đi đến chỗ nào để làm các sự nghiệp gì cũng đều được cả.

Nguyện thứ ba: Ta nguyện đời sau, khi đẳng đạo Bồ đề, dùng trí huệ phương tiện vô lượng vô biên độ cho chúng hữu tình, khiến ai nấy đều có đủ vật dụng, chớ không cho ai phải chịu sự thiếu thốn.

Nguyện thứ tư: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ đề, nếu có chúng hữu tình tu theo tà đạo, thì ta khiến họ quay về an trụ trong đạo Bồ đề, hoặc có những người tu hành theo hạnh Thịnh văn, Độc giác, thì ta cũng lấy phép đại thừa mà dạy bảo cho họ.

Nguyện thứ năm: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ đề, nếu có chúng hữu tình nhiều vô lượng, vô biên ở trong giáo pháp của ta mà tu hành theo hạnh thanh tịnh thì ta khiến cho tất cả đều giữ được giới pháp hoàn toàn đầy đủ cả tam tụ tịnh giới. Giả sử có người nào bị tội hủy phạm giới pháp mà khi đã nghe được danh hiệu ta thì trở lại được thanh tịnh, khỏi sa vào đường ác.

Nguyện thứ sáu: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ đề, nếu có chúng hữu tình nào thân hình hèn hạ, các căn, không đủ, xấu xa, khờ khạo, tai điếc, mắt dui, nói năng ngọng liệu, tay chân tật nguyền, lác hủi, điên cuồng, chịu tất cả những bệnh khổ ấy mà sinh lòng khi đã nghe danh hiệu ta thì liền được thân hình đoan chánh, tâm tánh khôn ngoan, các căn đầy đủ, không còn những bệnh khổ ấy nữa.

Nguyện thứ bảy: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ đề, nếu có chúng hữu tình nào bị những chứng bệnh hiểm nghèo không ai cứu chữa, không ai để nương nhờ, không gặp thầy, không gặp thuốc, không bà con, không nhà cửa, chịu nhiều nỗi nghèo hèn khổ khổ, mà hễ nghe danh hiệu ta đã nghe lọt vào tai một lần thì tất cả bệnh hoạn khổ não đều tiêu trừ, thân tâm an lạc, gia quyến sum vầy, của cải sung túc, cho đến chúng được đạo quả vô thượng Bồ đề.

Nguyện thứ tám: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ đề, nếu có những phụ nữ nào bị trăm điều hèn hạ khổ sở của thân gái làm cho buồn rầu, bức tức, sanh tâm nhàm chán, muốn bỏ thân ấy, mà hễ nghe danh hiệu ta rồi thì tất cả đều được chuyển thân gái thành thân trai, có đủ hình tướng trượng phu, cho đến chúng được đạo quả vô thượng Bồ đề.

Nguyện thứ chín: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ đề, thì khiến cho chúng hữu tình ra khỏi vòng lưới ma nghiệp, được giải thoát tất cả sự ràng buộc của ngoại đạo. Nếu có những kẻ sa vào rừng ác kiến, ta nhiếp dẫn họ trở về với chánh kiến và dần dần họ tu tập theo các hạnh Bồ tát đặng mau chúng đạo chánh đẳng Bồ đề.

Nguyện thứ mười: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ đề, thì khiến cho chúng hữu tình nào mà pháp luật nhà Vua gia tội phải bị xiềng xích, đánh đập, hoặc bị giam giữ trong chốn lao tù, hoặc bị chém giết, hoặc bị nhiều tai nạn nhục nhã, thân tâm chịu những nỗi khổ, buồn rầu, bức rức, hễ nghe đến danh hiệu ta, thì nhờ sức oai thần phước đức của ta đều được giải thoát tất cả những nỗi ưu khổ ấy.

Nguyện thứ mười một: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ đề, thì khiến cho chúng hữu tình nào bị sự đói khát hoành hành, đến nỗi vì tạo miếng ăn phải tạo các nghiệp dữ, mà hễ nghe danh hiệu ta rồi chuyên niệm thọ trì thì trước hết ta dùng các món ăn uống ngon lạ ban bố cho thân họ được no đủ và sau ta mới đem pháp vị nhiệm màu kiến lập cho họ cái cảnh giới an lạc hoàn toàn.

Nguyện thứ mười hai: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ đề, thì khiến cho chúng hữu tình nào nghèo đến nỗi không có áo che thân bị muỗi mòng cắn đốt, nóng lạnh giải dầu, ngày đêm khổ bức, hễ nghe đến danh hiệu ta mà chuyên niệm thọ trì thì ta khiến cho được như ý muốn: nào các thứ y phục tốt đẹp, nào tất cả bảo vật trang nghiêm, nào tràng hoa, phấn sáp bát ngát mùi thơm và trống nhạc cùng những điệu ca múa tùy tâm muốn thưởng thức món nào cũng được thỏa mãn cả.

Này Mạn Thù Thất Lợi, đó là mười hai lời nguyện nhiệm mầu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai Ứng Chánh Đẳng Chánh Giác phát ra trong khi tu hạnh đạo Bồ tát.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai kia khi còn tu hành đạo Bồ tát phát những lời nguyện rộng lớn và những công đức trang nghiêm ở cõi Ngài, dầu ta nói mãi một kiếp hay hơn một kiếp cũng không thể nói ngay rằng cõi Phật kia một bề thanh tịnh không có đàn bà, cũng không có đường dũ và cả đến tiếng khổ cũng không. Ở cõi ấy đất toàn bằng chất lưu ly, đường đi có dây bằng vàng giăng làm ranh giới, còn thành quách cung điện, mái hiên cửa sổ cho đến các lớp bao phủ cũng toàn bằng đồ thất bảo làm ra. Thật chẳng khác gì những công đức trang nghiêm ở cõi Tây Phương Cực Lạc.

Cõi Phật ấy có hai vị đại Bồ tát là Nhựt Quang biến chiếu, và Nguyệt Quang biến chiếu, chính là hai bậc thượng thủ trong vô lượng, vô số Bồ tát và lại là những bậc sắp bổ xứ làm Phật. Hai vị này đều giữ gìn kho báu chánh pháp của Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai.

Mạn Thù Thất Lợi, vì thế những kẻ thiện nam tín nữ nào có lòng tin vững chắc thì nên nguyện sanh về thế giới của Ngài.

Lúc ấy Đức Thế Tôn lại bảo ông Mạn Thù Thất Lợi đồng tử rằng:” Có những chúng sanh không biết điều lành dữ, cứ ôm lòng bòn xén tham lam, không biết bố thí mà cũng không biết quả báo của sự bố thí là gì, ngu si vô trí, thiếu hẳn đức tin, lại ham chứa chất của cải cho nhiều, đêm ngày bo bo gìn giữ, thấy ai đến xin, lòng đã không muốn, nhưng nếu cực chẳng đã phải đưa của ra thì đau đớn mẩn tiếc, dường như lóc thịt cho người vậy. Lại có vô lượng chúng hữu tình tham lẩn, chỉ lo tích trữ của cải cho nhiều mà tự mình không dám ăn tiêu, còn nói chi đến sự đem của ấy thí cho cha mẹ, vợ con, tôi tớ và những kẻ nghèo hèn đến xin. Những kẻ tham lẩn ấy, khi chết bị đọa vào đường ngạ quỷ hay bàng sanh. Mặc dầu ở trong ác thú, nhưng nhờ đời trước, sống trong cõi nhơn gian đã từng nghe qua danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, mà nay lại còn nhớ niệm đến danh hiệu Ngài thì liền từ cõi ấy thoát sanh trở lại làm người. Khi đã được làm người lại nhớ đến kiếp sống trong đường ngạ quỷ súc sanh, biết sợ sự đau khổ nên không ưa đắm mình trong dục lạc mà còn muốn tự mình làm việc bố thí, không tham tiếc món gì và lần lần có thể đem cả đầu, mắt, tay chân hay máu thịt của thân phần mình mà bố thí cho những kẻ đến xin cũng được, huống chi là của cải là những vật thừa.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, trong chúng hữu tình nếu có những người nào thọ các giới của Phật để tu học mà lại phá giới hoặc không có kẻ không phá giới mà lại phá phép tắc, hoặc có kẻ tuy chẳng phá giới và phép tắc mà lại hủy hoại chánh kiến, hoặc có kẻ tuy không hủy hoại chánh kiến mà lại bỏ sự đa văn nên không hiểu được nghĩa lý sâu xa trong kinh Phật nói, hoặc có kẻ tuy đa văn mà có thói tăng thượng mạn ấy che lấp tâm tánh, cố chấp cho mình là phải, người khác là quấy, chê bai chánh pháp, kết đảng với ma. Những kẻ ngu si ấy tự mình đã làm theo tà kiến mà lại còn khiến cho vô số ức triệu chúng hữu tình cũng bị sa vào hố nguy hiểm. Những chúng hữu tình ấy bị trôi lăn trong các đường ngạ quỷ bàng sanh không khi nào cùng. Nhưng nếu nghe được danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì họ liền bỏ những hạnh dữ tu theo các pháp lành, khỏi bị đọa vào vòng ác thú nữa. Giả sử có người không thể bỏ những hạnh dữ và không tu theo những pháp lành mà phải bị đọa vào trong ác thú thì cũng nhờ oai lực bốn nguyện của đức Dược Sư khiến cho họ, khi tạm nghe được danh hiệu Ngài,

liền từ nơi ác thú mạng chung, trở sanh vào cõi người, được tinh tấn tu hành trong sự hiểu biết chơn chánh khéo điều hòa tâm ý, bỏ tục xuất gia thọ trì và tu học theo giáo pháp của Như Lai, đã không hủy phạm lại thêm chánh kiến đa văn, hiểu rõ nghĩa lý sâu xa lại được thối tăng thượng mạn, không chê bai chánh pháp, không bè bạn với ma, dần dần tu hành theo hạnh Bồ tát chóng được viên mãn.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, nếu chúng hữu tình có tánh tham lam tật đố, hay khen mình chê người thì sẽ bị đọa địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, phải chịu nhiều sự đau đớn khổ sở, trải qua không biết mấy nghìn năm mới hết. Khi đã mãn sự đau khổ kia, liền từ nơi đó mạng chung sanh lại cõi người phải làm thân trâu, ngựa, lừa, lạc đà, thường bị người hành hạ, đánh đập và bị đói khát dày vò, lại phải đi đường xa chở nặng, cực nhọc muôn phần; còn như may được làm thân người thì lại bị sanh vào hạng hạ tiện phải làm tôi tớ cho kẻ khác, mãi bị họ sai sử không khi nào được chút thông thả tự do. Nếu những nhơn đạo đã từng nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì do cái nhơn lành ấy, ngày nay nhớ lại, chí tâm quy y Ngài, nhờ thần lực của Ngài gia bị mà thoát khỏi mọi sự khổ não, các căn thông lợi, trí huệ sáng suốt lại thêm đa văn, hằng cầu thắng pháp, thường gặp bạn lành, đời đời dứt hẳn lưới ma, đập nát vỏ vô minh, tát cạn sông phiền não, mà được giải thoát khỏi nạn sanh, lão, bệnh, tử và những nỗi đau khổ lo buồn.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, nếu chúng hữu tình có tánh ưa sự ương ngang trái chia lìa, tranh đấu, kiện cáo lẫn nhau, làm não loạn cho mình và người, đem thân, khẩu, ý tạo thêm mãi những ác nghiệp, xoay qua trở lại, thường làm những việc không nhiều ích để mưu hại lẫn nhau, hoặc cáo triệu những thần ở núi, rừng, cây; mã, để hại người, hoặc giết chúng sanh lấy huyết thịt cúng tế quỷ Dược xoa và quỷ La sát để cây quỷ hại người, hoặc biên tên họ và làm hình tượng của người cừu oán rồi dùng phép chú thuật tà ác mà trừ ẻo cho chết, hoặc theo lối ếm đối với những đồ độc, hoặc dùng chú pháp hại mạng người. Nếu chúng hữu tình bị những tai nạn ấy mà nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì các thứ tà ác kia không thể hại được. Tất cả những kẻ ác tâm kia đều trở lại khởi lòng từ làm việc lợi ích an vui cho kẻ khác, không còn ý tổn não vào tâm hiềm giận, hai bên hòa hảo với nhau. Và đối với vật thọ dụng của ai thì người ấy tự vui mừng biết đủ, không xâm lấn của nhau mà lại còn giúp đỡ lẫn nhau nữa.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, nếu trong hàng tứ chúng: bí sơ, bí sơ ni, ô ba sách ca, ô ba tư ca, và những kẻ thiện nam, tín nữ đều có thọ trì tám phần trai giới, hoặc trong một năm, hoặc mỗi năm ba tháng, vâng giữ giới pháp, làm nơi y chỉ tu học rồi đem căn lành này nguyện sanh về chỗ Phật Vô lượng thọ ở thế giới Cực Lạc Tây Phương để nghe chánh pháp, nhưng nếu chưa quyết định, mà nghe được danh hiệu đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thì khi mạng chung sẽ có tám vị Đại Bồ tát như: Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, Quán Thế Âm Bồ tát, Đắc Đại Thế Chí Bồ tát, Bảo Đàn Hoa Bồ tát, Vô Tận Ý Bồ tát, Dược Vương Bồ tát, Dược Thượng Bồ tát, Di Lặc Bồ tát từ trên không trung đi đến đưa đường chỉ lối cho thì liền được vãng sanh trong những hoa báu đủ màu. Hoặc nếu có kẻ, nhơn nguyện lực của đức Dược Sư mà được thoát sanh lên cõi Trời nhưng nhờ cái căn lành sẵn có ấy chưa hết thì không còn sanh lại những đường ác nữa. Khi tuổi thọ ở cõi Trời đã mãn, sanh lại trong cõi người thì, hoặc làm đến bậc Luân vương, thống nhiếp cả bốn châu thiên hạ, oai đức tự tại, giáo hóa cho vô lượng trăm ngàn chúng hữu tình theo con đường thập thiện, hoặc sanh vào giòng Sát đế ly, Bà la môn hay cư sĩ đại cô, của tiền dư dật, kho đụn tràn đầy, tướng mạo đoan trang, quyến thuộc sum vầy, lại được thông minh trí

huệ, đồng mãnh oai hùng như người đại lực sĩ. Còn nếu có người phụ nữ nào nghe đến danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai mà hết lòng thọ trì danh hiệu ấy thì đời sau sẽ không làm thân gái nữa.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai kia khi đã chứng được đạo Bồ đề, do sức bốn nguyện mà Ngài quan sát biết chúng hữu tình gặp phải các thứ bệnh khổ như da vàng, gầy ốm, cảm nhiệt, thương hàn, hoặc trúng phải những thứ ếm đối, đồ độc, hoặc bị hoạn tử, hoặc bị chết non. Muốn những chứng bệnh đau khổ ấy được tiêu trừ và lòng mong cầu của chúng hữu tình được mãn nguyện, Ngài liền nhập định, kêu là định:” diệt trừ tất cả khổ não chúng sanh”. Khi Ngài nhập định, từ trong nhục kế phóng ra luồng ánh sáng lớn, luồng ánh sáng ấy chói chú đại đà la ni:

Nam mô bát già phạt đế, bệ sát xã, lu lô tịch lưu ly, bác lặc bà, hát ra xà dã. Đát tha yết đa ra, a ra hắc đế. Tam miệu tam bột đà da, đát diệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát xã, tam một yết đế tóa ha.

Lúc ấy trong luồng ánh sáng diễn chú này rồi, cả đại địa rung động, phóng ra ánh đại quang minh làm cho tất cả chúng sanh dứt hết bệnh khổ, hưởng được an vui.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu thấy những người nào đang mắc bệnh khổ thì phải tắm gội cho sạch sẽ và vì họ nhứt tâm tụng chú này 108 biến, chú nguyện trong đồ ăn, trong thuốc uống hay trong nước không vì trùng mà cho họ uống thì những bệnh khổ ấy đều tiêu diệt.

Nếu có ai mong cầu việc gì mà chí tâm tụng niệm chú này thì đều được như ý muốn: Đã không bệnh lại thêm sống lâu, sau khi mạng chung được sanh về thế giới Tịnh Lưu Ly, không còn thoái chuyển, rồi dần dần tu chứng đến đạo quả Bồ đề.

Vậy nên, Mạn Thù Thất Lợi, nếu có những người nào hết lòng ân cần tôn trọng, cung kính cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì phải thường trì tụng chú này đừng lãng quên.

Lại nữa, nếu có những kẻ tịnh tín nam nữ nào nghe rồi tụng trì danh hiệu đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, ung chánh đẳng giác, mỗi sớm mai, súc miệng, đánh răng, tắm rửa sạch sẽ, xông lại thấp hương, rải dầu thơm, các món kỹ nhạc để cúng dường hình tượng, còn đối với kinh điển này thì tự mình hay dạy người khác chép ra, rồi giữ một lòng thọ trì và suy nghĩ nghĩa lý; đối với vị pháp sư giảng nói kinh pháp thì phải nên cúng dường tất cả những vật cần dùng dùng để thiếu thốn. Hễ hết lòng như vậy thì nhờ chư Phật hộ niệm được mãn nguyện mọi sự mong cầu cho đến chứng đẳng đạo quả bồ đề nữa.

Lúc bấy giờ Mạn Thù Thất Lợi đồng tử bạch Phật rằng:” Bạch đức Thế Tôn, tôi thề qua thời kỳ tượng pháp sẽ dùng đủ chước phượng tiện khiến cho những thiện nam tín nữ có lòng tin trong sạch được nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, cả đến trong giấc ngủ tôi cũng dùng danh hiệu của đức Phật này, thức tỉnh nơi tai cho họ rõ biết.

Bạch đức Thế Tôn, nếu ai thọ trì đọc tụng kinh này, hoặc đem giảng nói, bày tỏ cho người khác, hoặc tự mình hay dạy người biên chép kinh này, hết lòng cung kính tôn trọng, dùng những dầu thơm, bông thơm, các thứ hương đốt, tràng hoa, anh lạc, phướng lọng cùng âm nhạc hát múa mà cúng dường hoặc dùng hàng ngũ sắc làm đầy đựng kinh này, rồi quét dọn một nơi sạch sẽ, thiết lập một cái tòa cao mà

đề lên, thì lúc ấy có bốn vị thiên vương quyền thuộc và cùng vô lượng trăm ngàn thiên chúng ở các cõi Trời khác đều đến đó mà cúng dường và thủ hộ.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu kinh này lưu hành đến chỗ nào có người thọ trì và nghe được danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì nhờ công đức bốn nguyện của Ngài mà chỗ ấy không bị nạn hoạnh tử, cũng không bị những ác quỷ, ác thần đoạt lấy tinh khí, và dầu có bị đoạt lấy đi nữa, cũng được huân lại, thân tâm yên ổn khỏe mạnh như thường”.

Phật bảo Mạn Thù Thất Lợi: Phải phải, thiết đúng như lời người nói. Này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có những người tịnh tín thiện nam, tín nữ nào muốn cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì trước phải tạo lập hình tượng Ngài, đem để trên tòa cao chung dọn sạch sẽ các thứ rồi rãi bông, đốt các thứ hương, dùng các thứ tràng phan trang nghiêm chỗ thờ ấy trong bảy ngày bảy đêm, phải thọ tám phần trai giới, ăn đồ thanh trai, tắm gội và y phục chỉnh tề, giữ lòng thanh tịnh, không giận dữ, không sát hại đối với tất cả loài hữu tình phải khởi tâm bình đẳng, đủ cả tâm từ, bi, hỷ, xả làm cho họ được lợi ích an vui đánh nhạc ca hát ngợi khen và do phía hữu đi nhiều quanh tượng Phật, lại phải nghĩ nhớ công đức bốn nguyện và đọc tụng kinh này, suy nghiệm nghĩa lý mà diễn nói khai thị cho người khác biết. Làm như vậy thì mong cầu đều được toại ý, như cầu sống lâu, được sống lâu, cần giàu sang, được giàu sang, cầu quan vị, được quan vị, cầu sanh con trai con gái thì sanh được con trai, con gái.

Lại nếu có người nào trong giấc ngủ thấy những điều chiêm bao dữ, còn khi thức thấy những ác tướng như chim đậu nơi vườn nhà, hoặc chỗ ở hiện ra trăm điều quái dị mà người ấy dùng những của báu cúng dường đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thì những ác mộng, ác tướng và những điềm xấu ấy thấy đều ẩn hết, không còn phải lo sợ gì nữa.

Nếu gặp tai nạn nguy hiểm như nạn nước lửa, gươm, đao, thuốc độc và các cầm thú dữ gây sự sợ hãi như: voi, sư tử, cọp, sói, gấu, rắn độc, bò cạp, rít, sên, lằn muỗi, mà hết lòng nhớ niệm và cung kính cúng dường đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì được thoát khỏi những sự sợ hãi ấy; hoặc nếu bị nước khác xâm lăng, nhiễu hại, trộm cướp rối loạn mà nhớ niệm và cung kính đức Phật Dược sư thì cũng được thoát khỏi những nạn ấy.

Lại nữa Mạn Thù Thất Lợi, nếu có thiện tín nữ nào từ khi phát tâm thọ giới cho đến ngày chết, không thờ những vị Trời nào, chỉ một lòng nương theo Phật, Pháp, Tăng, thọ trì giới cấm, hoặc 5 giới, 10 giới, Bồ tát 10 giới trọng, 48 giới khinh, Tỳ kheo 250 giới, Tỳ kheo ni 348 giới nếu có ai hủy phạm những giới pháp đã thọ sợ dọa vào ác thú, hề chuyên niệm và cung kính cúng dường đức Phật Dược Sư thì quyết định không thọ sanh trong ba đường ác. Lại nếu có người phụ nữ nào đương lúc sanh sản phải chịu cực khổ đau đớn mà xưng danh hiệu, lễ bái và hết lòng cung kính cúng dường đức Phật Dược Sư thì khỏi những sự đau khổ ấy mà sanh con ra cũng được vuông tròn, tướng mạo đoan trang, lợi căn thông minh, an ổn ít bệnh hoạn, ai thấy cũng vui mừng và không bị quỷ cướp đoạt tinh khí.

Lúc ấy đức Thích Ca cũng bảo ông A Nan rằng: “ Theo nhu ta đã xưng dương những công đức của Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai đó là công hạnh rất sâu xa của chư Phật, khó hiểu thấu được, vậy người có tin chăng?” Ông A Nan bạch Phật:”Bạch đức Thế Tôn, đối với khế kinh của Như Lai nói không bao giờ tôi sanh tâm nghi hoặc. Tại sao? Vì những nghiệp thân, khẩu, ý của các đức Như Lai đều thanh tịnh. Bạch đức Thế Tôn, mặt trời mặt trăng có thể rơi xuống, núi Diệu cao có thể lay động,

nhưng những lời nói của chư Phật nói ra không bao giờ sai được. Bạch Đức Thế Tôn, nếu có những chúng sanh nào tin căn không đầy đủ, nghe nói đến những công hạnh sâu xa của chư Phật thì nghĩ rằng: ” Làm sao chỉ niệm danh hiệu của một đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai mà được nhiều công đức thắng lợi ngàn ấy”, vì sự không tin đó, trở sanh lòng hủy báng nên họ phải mất nhiều điều lợi ích, mãi ở trong cảnh đêm dài tăm tối và lại còn bị đọa lạc trong các đường ác thú, lưu chuyển không cùng”.

Phật lại bảo ông A Nan:” Những chúng hữu tình ấy nếu nghe danh hiệu đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, chí tâm thọ trì, không sanh lòng nghi hoặc mà đọa vào ác thú thì thật vô lý vậy.

Này A Nan, đó là công hạnh rất sâu nhiệm của chư Phật, khó tin, khó hiểu mà nay người lãnh thọ được thì biết rằng đó là nhờ oai lực của Như Lai vậy.

Này A Nan, tất cả các hàng Thanh văn, Độc giác và các bậc Bồ Tát chưa lên đến bậc sơ địa đều không thể tin hiểu đúng như sự thật, chỉ trừ những bậc” nhứt sanh sở hệ Bồ Tát” mới tin hiểu được mà thôi.

Này A Nan, thân người khó đặng, nhưng hết lòng tin kính tôn trọng ngôi Tam bảo còn khó hơn, huống chi nghe được danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai lại còn khó hơn nữa.

Này A Nan, đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai tu không biết bao nhiêu hạnh Bồ Tát, dùng không biết bao nhiêu phương tiện khéo léo, phát không biết bao nhiêu nguyện rộng lớn, nếu ta nói ra trong một kiếp hay hơn một kiếp thì kiếp số có thể mau hết, chớ những hạnh nguyện và những phương tiện khéo léo của đức Phật kia không khi nào nói cho hết được.

Lúc bấy giờ trong chúng hội có một vị đại Bồ tát tên là Cứu thoát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, vén y để bày vai bên hữu, gối bên mặt quì sát đất cúi mình chấp tay bạch Phật rằng:” Bạch Đại đức Thế Tôn, đến thời kỳ tượng pháp có những chúng sanh bị nhiều hoạn nạn, khốn khổ, tật bệnh luôn luôn, thân hình gầy ốm, ăn uống không được, môi cổ khô rang, mắt thấy đen tối, tướng chết hiện ra, cha mẹ, bà con, bè bạn quen biết vây quanh khóc lóc. Thân người bệnh vẫn còn nằm đó mà đã thấy sứ giả đến dẫn thần thức đem lại trước mặt vua Diêm Ma pháp vương, rồi liền khi ấy vị thần Cu sanh đem sổ ghi tội phước của người đó dựng lên vua Diêm Ma.

Lúc ấy vua phán hỏi rồi kê tính những tội phước của người kia đã làm mà xử đoán. Nếu trong lúc đó, những bà con quen biết, vì người bệnh ấy, qui y với đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai và thỉnh chúng tăng đọc tụng kinh này đốt đèn bảy tầng, treo thần phang tục mạng năm sắc thì hoặc liền trong lúc ấy, hoặc trải qua bảy ngày, hai mươi một ngày, ba mươi lăm ngày, bốn mươi chín ngày, thần thức người kia được trở lại như vừa tỉnh giấc chiêm bao, tự mình nhớ biết những nghiệp lành, nghiệp dữ và sự quả báo đã thọ. Bởi chính đã rõ thấy nghiệp báo như vậy, nên dầu có gặp phải những tai nạn nguy hiểm đến tánh mạng cũng không dám tạo những nghiệp ác nữa. Vậy nên những tịnh tính thiện nam tín nữ đều phải một lòng thọ trì danh hiệu và tùy sức mình cung kính cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai”.

Lúc bấy giờ ông A Nan hỏi Cứu Thoát Bồ Tát rằng:” Này thiện nam tử, nên cung kính cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai như thế nào? Còn đèn và phang tục mạng phải làm cách sao”.

Cứu Thoát Bồ Tát nói:” Thừa Đại Đức, nếu có người bệnh nào, muốn khỏi bệnh khổ thì quyền thuộc họ phải thọ trì tám phần trai giới trong bảy ngày, bảy đêm tùy theo sức mình sắm sửa đồ ăn uống và các thứ cần dùng khác cúng dường chư tăng ngày đêm sáu thời, lễ bái cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, đọc tụng kinh này bốn mươi chín ngày đêm, lại tạo bảy hình tượng đức Dược Sư trước mỗi hình tượng để bảy ngọn đèn, mỗi ngọn lớn như bánh xe, đốt luôn trong bốn mươi chín ngày đêm đừng cho tắt; còn cái thần phang thì làm bằng hàng ngũ sắc bề dài bốn mươi chín gang tay và phải phóng sanh bốn mươi chín thứ loài vật thì người bệnh ấy qua khỏi ách nạn, không còn bị hoạn tử và bị các loài quỷ nhiều hại.

Lại nữa, A Nan nếu trong giòng sát đế lý có những vị quốc vương đã làm lễ quán đảnh mà gặp mà gặp lúc có nạn, nhân dân bị bệnh dịch, bị nước khác xâm lăng, bị nội loạn, hay bị nạn tinh tú biến ra nhiều điềm quái dị nạn nhứt thực, nguyệt thực, mưa gió trái mùa, hay bị nạn quá thời tiết không mưa, thì lúc ấy các vị quốc vương kia phải đem lòng từ bi thương xót tất cả chúng hữu tình, ân xá cho tội nhơn bị giam cầm, rồi y theo cúng dường đã nói trước mà cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì do căn lành này và nhờ sức bổn nguyện của đức Dược Sư khiến trong nước liền được an ổn, mưa hòa gió thuận, lúa thóc được mùa, tất cả chúng hữu tình đều vui vẻ, không bệnh hoạn, không có thần Dược Xoa bạo ác, náo hại lê dân. Tất cả ác tướng ấy đều ẩn mất và các vị quốc vương kia được sống lâu sức mạnh, không bệnh hoạn, mọi việc đều thêm lợi ích.

Này A Nan, nếu các hoàng hậu, hoàng phi, công chúa, thái tử, vương tử, đại thần phụ tướng, thể nữ trong cung, đại thần phụ tướng, thể nữ trong cung, bá quan và thứ dân mà bị bệnh khổ cùng những ách nạn khác thì cũng nên tạo lập thần phang năm sắc, chong đèn sáng luôn, phóng sanh các loài vật, rải hoa đủ sắc, đốt các thứ danh hương để cúng dường đức Phật Dược Sư, sẽ được lành bệnh và thoát khỏi các tai nạn.

Lúc ấy ông A Nan hỏi Cứu Thoát Bồ Tát rằng:” Thiện nam tử, tại sao cái mạng đã hết mà còn sống thêm được”. Cứu Thoát Bồ Tát nói: ” Này Đại đức, Đại đức há không nghe Như Lai nói có chín thứ hoạn tử hay sao? Vậy nên ta khuyên người làm phang và đèn tục mạng, tu các phước đức và nhờ có tu các phước đức ấy nên suốt đời không bị khổ sở hoạn nạn”.

Ông A Nan hỏi: ” Chín thứ hoạn tử là những thứ chi:” Cứu Thoát Bồ Tát trả lời:” Một là nếu có chúng hữu tình nào bị bệnh tuy nhẹ, nhưng không thầy, không thuốc, không người săn sóc, hay giá có gặp thầy lại cho uống lầm thuốc, nên bệnh không đáng chết mà lại chết ngang. Lại đang lúc bệnh mà tin theo những thuyết họa phước vu vơ của bọn tà ma ngoại đạo, yêu nghiệt trong đời, sanh lòng rung sợ không còn tự chủ đối với sự chân chánh, đi bói khoa để tìm hỏi mối họa rồi giết hại loài vật để tấu với thần minh, vái van cùng vọng lượng để cầu xin ban phước, mong được sống lâu, nhưng rốt cuộc không thể nào được. Bởi si mê lầm lạc, tin theo tà kiến điên đảo nên bị hoạn tử, đọa vào địa ngục đời đời không ra khỏi. Hai là bị phép vua tru lục, ba là sa đọa sự chơi bời, săn bắn, đam mê tửu sắc, buông lung vô độ, bị loài quỷ đoạt mất tinh khí, bốn là bị chết thiêu, năm là bị chết đuối, sáu là bị các thú dữ ăn thịt; bảy là bị sa từ trên núi cao xuống; tám là bị đè chết vì thuốc độc, êm đối, rửa nộ, trù ẻo và bị quỷ tử thi làm hại; chín là bị đói khát khổ khổ mà chết.

Đó là chín thứ hoạnh tử của Như Lai nói. Còn những thứ hoạnh tử khác nhiều vô lượng không thể nói hết được.

Lại nữa, A Nan, Vua Diêm Ma kia là chủ lãnh ghi chép sổ bộ, tên tuổi tội phước trong thế gian. Nếu có chúng hữu tình nào ăn ở bất hiếu, ngũ nghịch, hủy nhục ngôi Tam Bảo, phá hoại phép vua tôi, hủy phạm điều cấm giới thì vua Diêm Ma pháp vương tùy tội nặng nhẹ mà hành phạt. Vì thế ta khuyên chúng hữu tình nên thấp đèn làm phang, phóng sanh, tu phước khiến khỏi được các khổ ách, khỏi gặp những tai nạn.

Lúc bấy giờ, trong hàng Đại chúng có mười hai vị Dược Xoa đại tướng đều ngồi trong hội như:

Cung tì La đại tướng.

Phạt chiểu La đại tướng

Mê sủy La đại tướng

An Đề La đại tướng

Át Nê La đại tướng

San đề La đại tướng

Nhơn Đạt La đại tướng

Ba di La đại tướng

Ma hủ La đại tướng

Chơn đạt La đại tướng

Chiêu đô La đại tướng

Tỳ yết La đại tướng

Mười hai vị đại tướng này mỗi vị đều có bảy ngàn Dược Xoa làm quyền thuộc đồng cất tiếng bạch Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn, hôm nay chúng tôi nhờ oai lực của Phật mà được nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, không còn tâm sợ sệt trong các đường ác thú nữa. Chúng tôi cùng nhau, đồng một lòng trọn đời quy y Phật, Pháp, Tăng, thề sẽ gánh vác cho chúng hữu tình, làm việc nghĩa lợi đưa đến sự nhiều ích an vui. Tùy nơi nào hoặc làng xóm, thành, nước, hoặc trong rừng cây vắng vẻ, nếu có kinh này lưu bố đến hay có người thọ trì danh hiệu đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai và cung kính cúng dường Ngài, thì chúng tôi cùng quyền thuộc đồng hộ vệ người ấy thoát khỏi tất cả ách nạn và khiến họ mong cầu việc chi cũng đều được thỏa mãn. Nếu có ai bệnh hoạn khổ ách, muốn cầu cho khỏi thì cũng nên đọc kinh này và lấy chỉ ngũ sắc gút danh tự chúng tôi, khi đã được như lòng mong cầu thì mới mở gút ra”.

Lúc ấy đức Phật Thích Ca khen các vị Dược Xoa đại tướng rằng: “ Hay thay! Hay thay! Đại Dược Xoa tướng, các người nghĩ muốn báo đáp ân đức của Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai nên mới phát nguyện làm những việc lợi ích an vui cho tất cả chúng hữu tình như vậy”.

Đồng thời, ông A Nan lại bạch Phật rằng: ” Bạch Đức Thế Tôn, pháp môn này gọi là tên gì? Và chúng tôi phải phụng trì bằng cách nào?”.

Phật bảo A Nan:” pháp môn này gọi là Thuyết Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai bốn nguyện công đức, cũng gọi là thuyết Thập nhị thần tướng nhiều ích hữu tình kiết nguyện thần chú và cũng gọi là Bạt trừ nhứt thế nghiệp chướng. Cứ nên đúng như vậy mà thọ trì”.

Khi đức Bạt Già Phạm nói lời ấy rồi, các hàng Đại Bồ tát, các Đại Thánh Văn, cùng quốc vương, Đại thần, Bà la môn, Cư sĩ, Thiên, Long, Dược Xoa, Kiền thất bà, A tổ lạc, Yết lộ Trà, Khẩn nại Lạc, Mạc hô lạc Đà, người cùng các loài quỷ thần, tất cả đại chúng, đều hết sức vui mừng và đồng tin chịu vâng làm.

Nam Mô Dược Sư Hải Hội Phật Bồ Tát (3 lần).

Bộ Kinh Tập – Số 451
KINH BỒN NGUYỆN CÔNG ĐỨC
CỦA BẢY ĐỨC PHẬT ĐƯỢC SỰ LƯU LY QUANG NHƯ LAI
Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam-tạng Pháp sư Nghĩa Tịnh, chùa Phật Quang.
Việt dịch: Thích nữ Tâm Thường
— o0o —

Tôi nghe như vậy:

Một thời, đức Bạc-già-phạm đi chu du giáo hóa các nước, đến thành Quảng Nghiêm nghỉ lại dưới gốc cây âm nhạc, cùng với đông đủ chúng Đại Bí số tám ngàn người và ba vạn sáu ngàn đại Bồ-tát, tên của các vị đại Bồ-tát đó là: Bồ tát Mạn Thù Thất Lợi, Bồ-tát Quán Tự Tại, Bồ-tát Từ Thị, Bồ-tát Thiện Hiện, Bồ-tát Đại Huệ, Bồ-tát Minh Huệ, Bồ-tát Sơn Phong, Bồ-tát Biện Phong, Bồ-tát Trì Diệu Cao Phong, Bồ-tát Bất Không Siêu Việt, Bồ-tát Triệt Diệu Âm, Bồ-tát Thường Tư Duy, Bồ-tát Cháp Kim Cang, các đại Bồ-tát.v.v... như vậy làm thượng thủ và các quốc vương, đại thần, Bà-la-môn, cư sĩ, Thiên long bát bộ, nhơn, phi nhơn cùng vô lượng đại chúng cung kính vây quanh nghe thuyết pháp, văn nghĩa màu nhiệm, đầu – giữa – cuối đều thiện, thanh tịnh viên mãn hoàn toàn. Tướng phạm hạnh thanh bạch, chỉ dạy lợi ích an vui, khiến cho đầy đủ hạnh nguyện vi diệu, hướng đến đại Bồ-đề.

Bấy giờ đại Bồ-tát Mạn Thù Thất Lợi Pháp Vương Tử nương oai thần của Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy, bầy vai bên phải, gối phải quỳ sát đất, chắp tay cung kính bạch Phật:

– Kính bạch Thế Tôn! Nay có vô lượng đại chúng trời người vì nghe pháp nên đều vân tập. Kính bạch Phật Thế Tôn, từ khi Ngài mới phát tâm cho đến nay trải qua vô lượng số kiếp nhiều như cát bụi và quốc độ của chư Phật Ngài đều thấy biết, cúi xin Thế Tôn vì chúng con và các chúng sanh trong đời tượng pháp vị lai mà từ bi chỉ dạy về tướng sai biệt của danh hiệu, bốn nguyện, công đức, quốc độ trang nghiêm và phương tiện thiện xảo của chư Phật để cho những người được nghe, nghiệp chướng tiêu trừ, cho đến được bất thối chuyển Bồ-đề.

Khi ấy đức Thế Tôn khen ngợi Bồ-tát Mạn Thù Thất Lợi:

– Lành thay! Lành thay! Mạn Thù Thất Lợi! Thầy vì lòng đại bi thương xót nghĩ đến vô lượng hữu tình bị nghiệp chướng, nhiều bệnh tật, lo buồn khổ não, được an vui nên yêu cầu ta nói về danh hiệu, bốn nguyện công đức và quốc độ trang nghiêm của chư Phật. Đây là do năng lực oai thần của Như lai nên khiến thầy thưa hỏi điều ấy. Thầy hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ, Ta sẽ nói rõ.

Mạn Thù Thất Lợi thưa:

– Cúi xin Thế Tôn giảng thuyết, chúng con ưa thích được nghe.

Phật bảo Mạn Thù Thất Lợi:

– Phương Đông cách đây hơn bốn Căn-già hà sa cỗi Phật, có thể giới tên là Quang Thắng, Phật hiệu là Thiện Danh Xung Cát Tường Vương Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhơn Sư Phật Thế Tôn, an trụ nơi tòa sư tử bằng bảy báu đẹp đẽ trang nghiêm và đang thuyết pháp, có vô lượng ức chúng Bồ-tát Bất thối vây quanh.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Quốc độ của đức Phật đó đẹp đẽ thanh tịnh, ngang dọc bằng phẳng trăm ngàn du- thiện-na, đất bằng vàng cỗi Thiệm Bộ. Đất ở đó bằng phẳng, mềm mại, mùi thơm như hương trời, không có các đường ác và tên người nữ, cũng không có ngôi, gạch, cát, đá, gai góc. Cây báu thẳng hàng, hoa trái sum suê, tươi tốt, có nhiều ao tắm, xây tô trang sức toàn bằng vàng bạc, chơn châu và tạp bảo.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Bồ-tát của nước đó đều từ nơi hoa sen bảy báu hóa sanh, cho nên những tịnh tín thiện nam tử, thiện nữ nhơn đều nên phát nguyện sanh về quốc độ của Phật đó.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia từ khi mới phát tâm thực hành đạo Bồ-tát có phát tám nguyện lớn, đó là:

* Nguyện lớn thứ nhất: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào bị các bệnh khổ bức bách thân thể, bệnh nóng, bệnh bị chất độc làm hại, trù ẻo, làm cho quý tử thì đứng dậy nã hại, nếu có thể chí tâm xưng niệm danh hiệu Ta, do nhờ năng lực này nên các bệnh khổ đó đều tiêu diệt, cho đến chúng được Vô thượng Bồ-đề.

* Nguyện lớn thứ hai: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào bị các bệnh đui, điếc, câm, ngọng, cùi hủi, điên cuồng khốn đốn, nếu có thể chí tâm xưng niệm danh hiệu của Ta, nhờ năng lực này nên các căn đầy đủ, các bệnh tiêu diệt, cho đến chúng được Bồ-đề.

* Nguyện lớn thứ ba: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào bị tham sân si ràng buộc, tạo tội vô gián và các hạnh xấu, phi báng chánh pháp, không tu các điều lành, sẽ bị đọa vào địa ngục bị các sự đau khổ, nếu có thể chí tâm xưng niệm danh hiệu của Ta, nhờ năng lực này nên khiến cho tội vô gián và các nghiệp chướng đều tiêu diệt hết, không còn có chúng sanh bị đọa vào nẻo ác, thường nhận được sự an vui thù thắng của cõi người, cõi trời, cho đến chúng được Bồ-đề.

* Nguyện lớn thứ tư: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào thiếu thốn cơm ăn áo mặc, anh lạc, ngọc cù, của cải, trân bảo, hoa hương, kỹ nhạc, mà hay chí tâm xưng niệm danh hiệu của Ta, thì do năng lực này nên được đầy đủ tất cả, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

* Nguyện lớn thứ năm: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào hoặc bị xiềng xích trói buộc và bị đánh đập, chịu các sự đau khổ, nếu hay chí tâm niệm danh hiệu Ta, thì do năng lực này nên được thoát khỏi các sự khổ, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

* Nguyện lớn thứ sáu: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh ở nơi chỗ nạn hiểm bị các ác thú hung dữ như: gấu, sư tử, hổ, báo, chó sói, rắn độc, bọ cạp làm hại, mạng sống sắp chấm dứt. Khi bị sự đau khổ như vậy, cất tiếng kêu lớn, nếu có thể chí tâm xưng niệm

danh hiệu Ta, thì do năng lực này nên được thoát khỏi các sự khủng bố, các thú dữ.v.v... đều phát khởi tâm từ, thường được an lạc, cho đến chứng đắc Bồ-đề.

* Nguyên lớn thứ bảy: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào tranh cãi kiện tụng, nhơn đó sanh phiền não, nếu hay chí tâm xưng niệm danh hiệu Ta, thì do năng lực này nên việc tranh cãi kiện tụng được giải tán, dùng tâm từ đến với nhau, cho đến chứng đắc Bồ-đề.

* Nguyên lớn thứ tám: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào vào sông biển gặp phải gió lớn thổi ghe thuyền, không có chỗ đậu để làm nơi ẩn trú, rất lo sợ, nếu có thể chí tâm xưng niệm danh hiệu Ta, do năng lực này nên được tùy ý đến chỗ an ổn, nhận các sự vui vẻ, cho đến chứng được Bồ-đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Như vậy gọi là tám nguyện lớn vi diệu khi Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tu đạo Bồ-tát đã phát. Lại nữa, đức Thế Tôn kia từ khi mới phát tâm thường dùng năng lực thiện định để thành tựu chúng sanh, cúng dường chư Phật và làm thanh tịnh trang nghiêm cõi Phật, Bồ-tát quyền thuộc đông đủ, phước đức này không thể suy nghĩ. Tất cả Thanh văn và Độc giác dù trải qua nhiều kiếp nói cũng không thể hết, chỉ trừ Như Lai và các Bồ-tát một đời bồ xứ.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có tịnh tín nam tử nữ nhơn nào, hoặc là vua, đại thần, trưởng giả, cư sĩ, mong cầu phước đức, đoạn trừ các phiền não mà xưng danh hiệu của đức Phật kia và đọc tụng kinh điển này, hết lòng tôn trọng, cung kính cúng dường đức Như Lai kia, thì đối với tất cả tội ác, nghiệp chướng và các bệnh khổ đều được tiêu diệt. Có nguyện cầu điều chi đều được tùy ý, được địa vị Bất thối chuyển, cho đến chứng đắc Bồ-đề.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Ở phương Đông cách đây hơn năm căn-già-sa cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Bảo, đức Phật hiệu là Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Vương Như lai Ứng Chánh Đẳng Giác, có vô lượng ức bồ-tát vây quanh, hiện đang thuyết pháp, trình bày nghĩa vi diệu thâm thâm của Đại thừa.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Đức Như lai kia từ khi mới phát tâm tu hành đạo Bồ-tát đã phát tám nguyện lớn, đó là:

– Nguyên lớn thứ nhất: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào vì việc kinh doanh nông nghiệp hay thương mại khiến cho tâm tư bận rộn, bỏ phế việc tu tập thiện pháp Bồ-đề thù thắng, không thể ra khỏi sanh tử, ai nấy đều chịu vô biên khổ não, nếu người nào có thể chí tâm xưng niệm danh hiệu của Ta, do năng lực này nên y phục, thức ăn uống, đồ dùng, vàng bạc, trân bảo, tùy theo nguyện đều được đầy đủ, các căn lành tăng trưởng, cũng không xả bỏ tâm Bồ-đề, thoát khỏi tất cả các khổ trong đường ác, cho đến chứng đắc Bồ-đề.

– Nguyên lớn thứ hai: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – đối với tất cả chúng sanh trong mười phương, nếu bị nóng lạnh, đói khát bức bách, chịu nhiều khổ não, nếu người nào có thể chí tâm xưng niệm danh hiệu của Ta, do năng lực này nên các tội nghiệp đời trước đều tiêu diệt, lìa các khổ não, nhận được sự vui sướng của chư thiên, cho đến chứng đắc Bồ-đề.

– Nguyên lớn thứ ba: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nơi các cõi trong mười phương nếu có người nữ bị phiền não tham dâm thường che tâm, mang thai liên tục, hết sức nhàm chán, đến lúc sinh sản chịu nhiều đau khổ, nếu danh tự của Ta được tạm nghe qua tai, hoặc là xưng niệm, do năng lực này nên các khổ đều trừ. Sau khi xả thân này thường làm thân nam, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

– Nguyên lớn thứ tư: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào hoặc cùng với cha mẹ, anh em, chị em, vợ con, quyến thuộc và các bạn bè thân quen đi đến chỗ nạn hiểm, bị giặc làm hại, chịu các khổ não, mà tạm được nghe danh hiệu của Ta, hoặc lại xưng niệm, do năng lực này nên thoát khỏi các nạn, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

– Nguyên lớn thứ năm: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào vì làm các công việc phải đi trong đêm tối, bị quỷ thần hung ác nhiễu loạn, rất buồn khổ mà được tạm nghe danh hiệu của Ta, hoặc xưng niệm, do năng lực này nên từ nơi tối gặp sáng, các quỷ thần xấu ác phát tâm từ bi, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

– Nguyên lớn thứ sáu: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào làm các việc hèn xấu, không tin Tam bảo, trí tuệ kém cỏi, không tu thiện pháp, Ngũ căn Ngũ lực, Thất giác chi, Bát chánh đạo, Niệm định tổng trì... thấy đều không tu, mà nếu hay chí tâm xưng niệm danh hiệu của Ta, do năng lực này nên trí tuệ dần dần tăng lên, tu học hết thấy ba mươi bảy phẩm trợ đạo, thâm tín Tam bảo, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

– Nguyên lớn thứ bảy: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào ý ưa thích thấp hèn, tu hành trụ nơi đạo Nhị thừa, quay lưng với Vô thượng Bồ-đề thù thắng vi diệu, mà nếu hay chí tâm xưng niệm danh hiệu của Ta, xả kiến chấp Nhị thừa thì được Bất thối chuyển nơi Vô thượng giác, cho đến chúng được Bồ-đề.

– Nguyên lớn thứ tám: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào thấy kiếp sống sắp hết, khi lửa nổi lên, rất lo sợ, khổ não, buồn rầu khóc lóc, do thân trước của người đó nghiệp lực xấu ác nên phải chịu các khổ này, không có chỗ nương tựa, nếu hay chí tâm xưng niệm danh hiệu của Ta thì các sự buồn khổ đều tiêu diệt, nhận được sự an vui mát mẻ. Từ đây chết sẽ hóa sanh trong hoa sen ở cõi Phật của Ta, thường tu hành thiện pháp, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Đây là tám nguyện lớn vi diệu mà Phật Như lai Ứng Chánh Đẳng Giác khi tu đạo Bồ-tát đã phát. Lại, Phật độ của đức Như Lai kia cư trú rộng rãi, trang nghiêm, thanh tịnh, đất bằng như bàn tay, cây Thiên diệp hương làm thành hàng lối, hoa trời rải cùng khắp, nhạc trời thường trỗi, linh trời đẹp để treo khắp mọi nơi, báu trời trang sức tòa sư tử, báu trời trang sức các thềm bậc, ao tắm đẹp; đất ở đó mềm mại, mịn màng, không có các thứ ngói, gạch, cũng không có người nữ và các phiền não, đều là các chúng Bồ-tát Bất thối hóa sanh từ hoa sen. Nếu khi khởi niệm cần ăn uống, y phục hay các thứ đồ dùng thì tùy ý có ngay, cho nên gọi là “Thế giới Diệu Bảo”.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có tịnh tín nam tử nữ nhơn, quốc vương, vương tử, đại thần, phụ tướng và trung cung thể nữ ngày đêm sáu thời ân cần chí tâm cung kính cúng dường Phật Thế Tôn kia và xưng niệm danh hiệu, cùng tạo lập hình tượng, hương hoa, âm nhạc, hương đốt, hương bột, hương xoa,

thanh tịnh trang nghiêm dâng lên cúng dường, trong bảy ngày thọ trì tám phần trai giới, khởi tâm từ bi đối với các chúng sanh, nguyện sanh về cõi kia, thì Phật Thế Tôn đó và các Bồ-tát hộ niệm cho người này, tất cả tội nghiệp đều được tiêu diệt, được Bất thối chuyển Vô thượng Bồ-đề, đối với việc tham lam, sân giận, ngu si dần dần mỏng bớt, không có các bệnh khổ, tuổi thọ được tăng thêm, tùy theo có mong cầu điều gì đều được như ý, oan gia gây gổ đều sanh hoan hỷ. Xả thân này rồi được sanh về quốc độ kia, từ hoa sen hóa sanh, niệm định tổng trì đều được rõ ràng.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Như vậy nên biết danh hiệu của đức Phật kia có vô lượng công đức. Nếu người nào được nghe, nguyện cầu điều gì đều được thành tựu.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Phương Đông cách đây hơn sáu cang-già-sa cõi Phật có thế giới tên là Viên Mãn Hương Tích, đức Phật hiệu Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hạnh Thành Tựu Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện đang thuyết pháp, có vô lượng vạn ức Bồ-tát vây quanh.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Phật Như Lai kia từ khi mới phát tâm thực hành đạo Bồ-tát có phát bốn nguyện lớn:

– Nguyện lớn thứ nhất: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào tạo vô số nghiệp giết hại, cắt đứt mạng sống của các chúng sanh, do ác nghiệp này bị khổ địa ngục, giả sử được làm người thì bị nhiều bệnh, chết yểu, hoặc gặp nước, lửa, đao, gậy, thuốc độc làm hại phải bị chết một cách đau khổ, nếu nghe danh hiệu Ta chí tâm xưng niệm, do năng lực này nên các ác nghiệp đã tạo đều tiêu diệt, không bệnh, sống lâu, không bị chết oan, cho đến chúng được Bồ-đề.

– Nguyện lớn thứ hai: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào tạo các nghiệp ác: trộm cắp của cải, vật dụng của người khác, phải đọa nẻo ác. Giả sử được làm người thì sanh trong gia đình nghèo hèn, thiếu thốn cơm ăn áo mặc, thường bị các sự khổ, nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm, do năng lực này nên các nghiệp ác đều được tiêu diệt, y phục, ẩm thực không còn bị thiếu, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

– Nguyện lớn thứ ba: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào lẩn hiếp, nhờn lảo, cùng nhau làm việc khiêu khích, nếu nghe được danh hiệu của Ta, chí tâm xưng niệm, do năng lực này nên đều sanh lòng từ giống như cha mẹ, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

– Nguyện lớn thứ tư: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào bị tham dục, sân giận, ngu si ràng buộc, hoặc ở trong bảy chúng nam nữ xuất gia, tại gia, hủy phạm các học xứ của đức Như Lai đã chế, tạo các nghiệp ác phải đọa địa ngục chịu các báo khổ, nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm, do nhờ năng lực này nên những ác nghiệp đã tạo đều được tiêu diệt, đoạn trừ các phiền não, kính thờ giới luật, thường khéo phòng hộ thân, ngữ, ý, vĩnh viễn không còn thối chuyển, cho đến đạt được Bồ-đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Đây là bốn thứ nguyện lớn vi diệu mà Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khi thực hành đạo Bồ-tát đã phát.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Lại nữa, Phật độ của Như Lai kia cư trú rộng rãi, đẹp đẽ, thanh tịnh, đất bằng như bàn tay, dùng toàn các thứ báu làm thành, thường có hương thơm như chiên-đàn tốt. Lại có các

cây thơm làm thành hàng lối, ngọc châu, anh lạc, ma-ni đẹp cùng các thứ báu ở cõi trời treo rủ khắp nơi. Có nhiều ao tắm được trang sức bằng các thứ báu cõi trời, nước thơm các đức đều tràn đầy. Chung quanh bốn bên treo các thứ hàng bằng nhung lụa đẹp đẽ. Tám đường thông nhau tùy theo mỗi chỗ mà trang nghiêm. Các chúng sanh ở đó không có các phiền não và buồn rầu, đau khổ, cũng không có người nữ. Phần nhiều là các chúng Bồ-tát trụ ở nơi đây. Âm nhạc thù thắng vi diệu, không đánh tự kêu, diễn thuyết pháp Đại thừa vi diệu sâu xa. Nếu có chúng sanh nào nghe được âm thanh này thì được Bất thối chuyển Bồ-đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Phật Như Lai do nguyện lực trước kia được phương tiện thiện xảo nên thành tựu Phật độ trang nghiêm viên mãn, ngồi nơi tòa Bồ-đề nghĩ thế này: “Đời sau nếu có chúng sanh nào bị tham sân si ràng buộc, các bệnh bức bách, oan gia tiện lợi, hoặc khi chết oan, hoặc do ác nghiệp đọa vào địa ngục chịu khổ khóc liệt. Đức Phật thấy các chúng sanh khổ não này, vì trừ nghiệp chướng cho chúng nên thuyết thần chú này bảo chúng thọ trì, ngay trong đời hiện tại được lợi ích rất lớn, xa lìa các khổ, trụ Bồ-đề, nên liền thuyết chú:

“Đất diệt tha, tất đế tất đế, tô tất đế, mô triết nhĩ mộc sát nhĩ, mục đế tỳ mục đế, im mật lệ tỳ mật lệ, man yết lệ sắt lan, nhược yết tỳ hạt thích đất na, yết tỳ tát bà át tha bà đất nhĩ. Bát la ma át tha, bà đất nhĩ mật nại tế. Mật ha mật nại tế, át bộ đế, át thất bộ đế, tỳ đà bà duệ. Tô bạt nê khư, bạt la ham ma. Cù hiệp khư, bạt la ham ma trụ hiệp đế. Tát bà át thế lâu. A bát la tạp đề tát bạt đất la. A bát sát đề hiết đế, triết đồ sát cầm trí bột đà cu chi, bà hiệp đế, nạp ma bà bà, đất tha yết đa nam sa ha”.

Bấy giờ đức Thế Tôn khi thuyết thần chú Đại lực đại minh này, trong chúng có các đại Bồ-tát, bốn đại Thiên vương, Thích Phạm vương.v.v.... khen:

– Lành thay! Lành thay! Thế Tôn đại bi có thể thuyết thần chú Đại lực của Như Lai quá khứ như vậy, vì muôn lợi ích cho vô lượng chúng sanh cạn biển phiền não, lên bờ Niết-bàn, trừ hết tật bệnh và sự nguyện cầu đều được viên mãn.

Phật bảo đại chúng:

– Nếu có tịnh tín nam tử nữ nơ, quốc vương, vương tử, đại thần, phụ tướng, cung trung thể nữ... mong cầu phước đức, khát tâm kính tin thần chú này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giảng thuyết nghĩa lý cho người, phát tâm đại bi đối với các hàm thức, ngày đêm sáu thời tắm rửa sạch sẽ, hương hoa đèn đuốc, ân cần cúng dường, thọ trì Bát quan trai giới, cho đến chí thành tụng niệm thì dù có vô biên nghiệp chướng rất nặng cũng đều được tiêu diệt. Ngay nơi thân hiện tại lìa khỏi các phiền não. Khi thân mạng sắp cáo chung, được chư Phật hộ niệm, liền được hóa sanh trong hoa sen của nước kia.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Phương Đông cách đây hơn bảy căn-già-sa cõi Phật có thế giới tên là Vô Ưu, đức Phật hiệu Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hiện đang thuyết pháp cho đại chúng. Phật độ của đức Như Lai kia cư trú rộng rãi nghiêm tịnh, đất bằng như bàn tay, làm toàn bằng các thứ báu mịn màng, mềm mại, thường có hương thơm, không có tiếng khổ, lìa các phiền não. Cũng không có thú dữ và tên gọi người nữ. Khắp nơi đều có ao tắm toàn bằng vàng lát đáy ao. Nước thơm tràn đầy, cây báu thẳng hàng, hoa quả sum suê, âm nhạc thù thắng vi diệu không đánh tự kêu... giống như công đức trang nghiêm của quốc độ Vô Lượng Thọ ở thế giới phương Tây.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Phật Thế Tôn kia khi thực hành đạo Bồ-tát, có phát bốn nguyện lớn, đó là:

– Nguyện lớn thứ nhất: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào thường bị khổ não ràng buộc, nếu được nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm, do năng lực này nên những sự ưu bi khổ não đều tiêu diệt, sống lâu an ổn, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

– Nguyện lớn thứ hai: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào tạo các nghiệp ác, sanh nơi chỗ vô gián tối tăm trong địa ngục lớn, chịu các khổ não, do thân trước người đó được nghe danh tự Ta, Ta lúc bấy giờ tự thân phát ra ánh sáng, chiếu soi đến người bị khổ, do năng lực này nên người đó khi thấy được ánh sáng thì các nghiệp chướng đều được tiêu diệt, thoát khỏi các khổ, sanh trong nhơn thiên, tùy ý nhận các sự vui sướng, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

– Nguyện lớn thứ ba: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào tạo các nghiệp ác, sát sanh, trộm cướp, tà dâm, nên ngay thân hiện tại bị khổ vì dao gậy, sẽ đọa nẻo ác, giả sử được làm thân người thì bị nhiều bệnh tật, chết yểu, sanh trong gia đình nghèo hèn, hạ tiện, thiếu thốn cơm ăn áo mặc, thường chịu các khổ về đói khát, lạnh nóng; thần sắc không được sáng sủa, bà con quyến thuộc đều hung dữ; nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm, do năng lực này nên tùy theo chỗ nguyện cầu, cơm ăn áo mặc đều được đầy đủ, thân tướng giống như chư thiên, sáng chói, khả ái, bà con quyến thuộc đều hiền thiện, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

– Nguyện lớn thứ tư: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào thường bị Dục-xoa, các quỷ thần hung ác nhiễu loạn, đoạt hồn phách, chịu các khổ não, nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm, do năng lực này nên các Dục-xoa.v.v... đều lui tan và đều phát tâm từ, thoát khỏi các khổ, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Đây là bốn thứ nguyện lớn vi diệu của Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã phát. Nếu có chúng sanh nào nghe được danh hiệu của đức Phật kia ngày đêm sáu thời xưng niệm danh hiệu, lễ bái, cung kính, chí tâm cúng dường, phát tâm từ bi thương xót các chúng sanh thì nghiệp chướng được tiêu trừ và thoát khỏi buồn khổ, không bệnh, sống lâu, được trí Túc mạng, được hóa sanh trong hoa sen ở cõi Phật kia, thường được chư thiên hộ vệ.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Xưng niệm danh hiệu của đức Phật kia thường được sanh vô lượng phước đức như vậy, nhưng nguyện lực công đức thù thắng trang nghiêm của đức Phật kia Thanh văn và Độc giác không thể biết được, chỉ trừ bậc Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Ở phương Đông cách cõi Phật này hơn tám căn-già-sa cõi Phật, có thể giới tên là Pháp Tràng, Phật hiệu Pháp Hải Lô Âm Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hiện đang thuyết pháp.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Quốc độ của Phật Thế Tôn kia cư trú thanh tịnh, sạch sẽ, đất bằng phẳng ngay ngắn, pha-lê làm thành, thường có ánh sáng và hương thơm ngào ngạt, thành quách bằng báu vật màu xanh, có đường tám ngã, bậc thềm làm bằng vàng bạc; lầu gác, điện, đường, cửa lớn, cửa sổ, lan can cao rộng đều trang sức bằng các thứ báu. Cây thiên hương báu ngay hàng thẳng lối theo mỗi nơi chốn, trên đầu các nhánh cây treo các dải lụa trời, lại có linh báu treo rủ khắp nơi, gió nhẹ thoảng qua phát ra âm thanh vi diệu, diễn xướng vô thường, khổ, không, vô ngã. Chúng sanh nghe liền xa lìa dục triền,

các tập khí lần lần tiêu trừ, chứng định thậm thâm. Hoa Thiên-diệu-hương rơi cùng khắp. Ở bốn phía có tám ao tắm, cát bằng vàng rải khắp đáy ao, nước thơm tràn đầy.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Quốc độ của đức Phật kia không có các thú dữ, cũng không có người nữ, từ hoa sen hóa sanh, không còn phiền não. Phật Như Lai kia khi hành đạo Bồ-tát có phát bốn nguyện lớn, đó là:

– Nguyện lớn thứ nhất: Ta nguyện đời sau – khi chứng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào sanh trong nhà tà kiến, đối với Phật Pháp Tăng không sanh tịnh tín, xa lìa tâm Vô thượng Bồ-đề, nếu nghe được danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm, do năng lực này nên vô minh tà huệ ngày đêm tiêu trừ, đối với Tam bảo càng sanh chánh tín, không còn thoái lui, cho đến chứng được Bồ-đề.

– Nguyện lớn thứ hai: Ta nguyện đời sau – khi chứng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào sanh ở chốn biên địa, do gần bạn ác nên tạo các tội nghiệp, không tu tập thiện phẩm, danh tự Tam bảo chưa từng thoáng qua tai, sau khi chết đọa ba nẻo ác. Các chúng sanh kia tạm được nghe danh hiệu ta, do năng lực này nghiệp chướng tiêu trừ, gặp được thiện tri thức, không đọa nẻo ác, cho đến chứng được Bồ-đề.

– Nguyện lớn thứ ba: Ta nguyện đời sau – khi chứng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào bị thiếu thốn về tất cả các thứ cơm ăn áo mặc, giường nằm, thuốc thang, của cải và các thứ đồ dùng trong đời sống, do nhân duyên này nên rất buồn khổ; vì tìm cầu nên tạo các nghiệp ác, nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm, do năng lực này, đối với các sự thiếu thốn tùy theo nghĩ tưởng đến đều được đầy đủ, cho đến chứng đắc Bồ-đề.

– Nguyện lớn thứ tư: Ta nguyện đời sau – khi chứng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào do ác nghiệp đời trước nên gây gổ nhau và làm những việc không lợi ích, dùng cung tên, dao gậy làm hại lẫn nhau, nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm, do năng lực này nên ai nấy đều phát tâm từ bi, không còn làm việc tổn hại nhau; niệm bất thiện không còn sanh, hướng là muốn cắt đứt mạng sống của người đối diện; thường thực hành từ bi hỷ xả, cho đến chứng đắc Bồ-đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Đây là bốn thứ nguyện lớn vi diệu của Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khi thực hành đạo Bồ-tát đã phát. Nếu có tịnh tín thiện nam tín nữ nào nghe được danh hiệu của đức Phật kia, chí tâm lễ kính, ân cần cúng dường, thọ trì, niệm tụng thì nghiệp chướng tiêu trừ, được tâm Bồ-đề Bất thối chuyển, đầy đủ trí Túc mạng, sanh đến chỗ nào cũng thường được thấy Phật, không bệnh, sống lâu. Sau khi chết được sanh trong nước kia, y phục, ẩm thực, của cải, đồ dùng trong đời sống tùy theo nghĩ đến đều được đầy đủ, không còn thiếu thốn.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Phật Thế Tôn kia đầy đủ vô lượng công đức như vậy, cho nên chúng sanh thường phải nhớ nghĩ, đừng để quên mất.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Phương Đông cách đây hơn chín căn-già-sa Phật độ, có thể giới tên là Thiện Trụ Bảo Hải, Phật hiệu Pháp Hải Thắng Huệ Du Hỷ Thần Thông Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện đang thuyết pháp.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Phật Như Lai kia khi thực hành đạo Bồ-tát có phát bốn nguyện lớn, đó là:

– Nguyên lớn thứ nhất: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào tạo các nghiệp ác, cày bừa, trồng trọt, làm cỏ, làm tổn hại các sinh mạng, hoặc lại sinh lòng kiêu mạn khinh chê người khác, lập ra chiến trận binh lính, súng ống, giáo mác, thường làm việc sát hại, nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm, do năng lực này, của cái, đồ dùng trong đời sống không cần phải tìm cầu, tùy tâm được đầy đủ, thường tu các thiện nghiệp, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

– Nguyên lớn thứ hai: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào tạo mười nghiệp ác, tội sát sanh.v.v... do nhơn duyên này nên phải đọa địa ngục, nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm thì sẽ được thành tựu mười thiện đạo, không còn đọa nẻo ác, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

– Nguyên lớn thứ ba: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào không được tự tại, bị lệ thuộc nơi người khác, hoặc bị gông cùm xiềng xích ràng buộc, roi gậy đánh đập khổ sở, cho đến bị cực hình, nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm, do năng lực này nên được thoát khỏi các ách nạn, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

– Nguyên lớn thứ tư: Ta nguyện đời sau – khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề – nếu có chúng sanh nào tạo các nghiệp ác, không tin Tam bảo, theo tà kiến hư dối, quay lưng với chánh kiến, ưa thích nẻo tà, hủy báng kinh Phật, cho là không phải Phật thuyết, cung kính thọ trì kinh điển ngoại đạo, tự mình làm và bảo người khác làm theo, cùng sanh mê hoặc, sẽ đọa địa ngục, không có thời kỳ ra khỏi; giả sử được làm người thì sanh ở chỗ có tám nạn, xa lìa chánh đạo, đui mù, không có mắt tuệ; người này nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm, do năng lực này nên khi sắp chết, chánh niệm hiện tiền, thoát khỏi các nạn, thường được sanh ở kinh đô, nhận được sự vui thắng diệu, cho đến chúng đắc Bồ-đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Đó là bốn thứ nguyện lớn vì diệu mà Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khi thực hành đạo Bồ-tát đã phát.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Quốc độ của đức Phật kia công đức trang nghiêm, cùng với thế giới của Như Lai Thượng Diệu Bảo giống nhau không khác.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Phương Đông cách đây hơn mười căn-già-sa Phật độ, có thế giới tên là Tịnh Lưu Ly, Phật hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Phật Thế Tôn kia từ khi mới phát tâm hành Bồ-tát đạo có phát mười hai nguyện lớn, đó là:

– Nguyên lớn thứ nhất: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề, tự thân sáng chói, chiếu khắp vô biên thế giới, ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm thân và khiến cho tất cả các hữu tình cũng được như Ta không khác.

– Nguyên lớn thứ hai: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề, thân như pha lê trong ngoài trong suốt, ánh sáng rộng lớn cùng khắp các phương, màn lưới sáng rực rỡ, trang nghiêm hơn cả mặt trời, mặt trăng, chỗ tối tăm trong khoảng giữa núi Thiết-Vi đều được thấy nhau. Hoặc trong thế giới tối tăm này, ban đêm du hành qua lại, những chúng sanh ở đó thấy ánh sáng của Ta được hiểu rõ, tùy theo đó mà làm các công việc.

- Nguyên lớn thứ ba: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề, dùng vô lượng vô biên trí tuệ phương tiện khiến cho các hữu tình thọ dụng vật gì đều được vô tận.
- Nguyên lớn thứ tư: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề, nếu các hữu tình nào đi theo đường tà thì khiến cho đều đi vào Bồ-đề chánh lộ. Nếu đi theo đường Thanh văn, Độc giác cũng khiến cho đều an trụ trong pháp Đại thừa.
- Nguyên lớn thứ năm: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề, nếu các hữu tình ở trong pháp của Ta tu hành phạm hạnh thì khiến cho tất cả đều không thiếu khuyết giới, khéo ngăn ngừa ba nghiệp, không có người hủy phạm, đọa nẻo ác. Giả sử có người hủy phạm mà được nghe danh hiệu Ta, chuyên niệm thọ trì, chí tâm phát lồ, sẽ được thanh tịnh, cho đến chúng đắc Bồ-đề.
- Nguyên lớn thứ sáu: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề, nếu các hữu tình nào các căn không đầy đủ, xấu xí, ngu si, đui, điếc, câm, ngọng, lưng gù, chân khèo, ung thư, ghẻ lác, điên cuồng... bị bao nhiêu thứ bệnh khổ ràng buộc, nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm thì đều được đoan nghiêm, các bệnh được trừ hết.
- Nguyên lớn thứ bảy: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề, nếu các hữu tình nghèo hèn khốn khổ không có chỗ quay về, các bệnh bức bách, không thầy, không thuốc mà được tạm nghe danh hiệu Ta thì các bệnh đều tiêu tan, quyến thuộc thêm nhiều, của cải dư giả, thân tâm an vui, cho đến chúng đắc Bồ-đề.
- Nguyên lớn thứ tám: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề, nếu có người nữ nào bị các thứ khổ của người nữ bức bách, rất nhàm chán, nguyện được xả thân nữ, nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm thì liền ngay nơi thân hiện tại được chuyển thành thân nam, đầy đủ tướng trạng phu, cho đến chúng đắc Bồ-đề.
- Nguyên lớn thứ chín: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề, khiến các hữu tình ra khỏi lưới ma, lại có bao nhiêu bọn tà kiến sẽ nhiếp thọ hết, khiến cho sanh chánh kiến, làm cho lần lần tu tập các hạnh Bồ-tát, cho đến chúng đắc Bồ-đề.
- Nguyên lớn thứ mười: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề, có các hữu tình bị phép vua câu thúc, giam cầm trong lao ngục tối tăm, bị xiềng xích đánh đập, cho đến bị cực hình, hoặc có chúng sanh bị nhiều việc khổ sở bức bách, buồn rầu không có lúc nào được tạm vui, nên nghe danh hiệu Ta, do năng lực phước đức oai thần của Ta nên được thoát khỏi tất cả buồn khổ, cho đến chúng đắc Bồ-đề.
- Nguyên lớn thứ mười một: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề, nếu các hữu tình bị lửa đói làm hại, vì tìm cầu việc ăn uống nên tạo các nghiệp ác, nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm, Ta sẽ trước hết dùng thức ăn thượng diệu tùy ý được no đủ, sau đó dùng pháp vị khiến cho trụ an vui thù thắng, cho đến chúng đắc Bồ-đề.
- Nguyên lớn thứ mười hai: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Vô thượng Bồ-đề, nếu các hữu tình không có y phục, bị mòng muỗi, nóng lạnh bức bách, nếu nghe danh hiệu Ta, chí tâm xưng niệm

thì tùy theo chỗ ưa thích liền được các thứ y phục thượng diệu và đồ dùng bằng các thứ báu đẹp đẽ, trang nghiêm, kỹ nhạc, hương hoa đều đầy đủ, lìa xa các khổ não, cho đến chứng đắc Bồ-đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Đây là mười hai nguyện lớn vì diệu của đức Dược sư Lưu Ly Quang Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã phát khi thực hành đạo Bồ-tát.

Bấy giờ, Phật bảo Mạn Thù Thất Lợi:

– Sự phát nguyện lớn và công đức trang nghiêm của Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai khi thực hành đạo Bồ-tát thì Ta ở đời một kiếp hoặc hơn một kiếp để nói cũng không thể hết. Nhưng Phật độ kia hoàn toàn thanh tịnh, không có các dục nhiễm, cũng không có người nữ và âm thanh đau khổ của ba đường ác. Đất bằng lưu ly trong sáng. Thành quách, cung điện và các hành lang, mái hiên, cửa sổ, màn lưới... đều làm toàn bằng bảy báu, cũng như công đức trang nghiêm nơi thế giới Cực Lạc ở phương Tây. Trong nước đó có hai vị Bồ-tát:

1- Nhật Quang Biến Chiếu

2- Nguyệt Quang Biến Chiếu.

Là hai bậc thượng thủ trong vô lượng chúng Bồ-tát, có thể giữ gìn tạng Chánh pháp quý báu của đức Phật kia. Thế nên, này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có tịnh tín nam tử nữ nhơn thì nên phát nguyện sanh về thế giới của đức Phật kia.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có chúng sanh không biết thiện ác, chỉ ôm ấp tham lam, keo kiệt, không biết bố thí và quả báo của bố thí, ngu si, thiếu trí tuệ, không có tín tâm, phần nhiều lo cất chứa trân bảo, của cải, cần cù lao nhọc để giữ gìn, thấy người đến xin trong lòng không vui. Giả như không giữ được cho mình, khi phải đem bố thí thì rất đau tiếc, tựa như cắt thịt của chính mình.

Lại có vô lượng hữu tình tham lam, bòn xén, chứa nhóm của cải, nhưng ngay bản thân mình còn không dám tiêu dùng, huống là sẽ cung cấp cho cha mẹ, vợ con, tôi tớ, người giúp việc và những kẻ đến xin. Các hữu tình như vậy từ nơi đây chết, sẽ sanh trong loài ngạ quỷ, hoặc nẻo bàng sanh, nhưng do xưa kia ở nhơn gian từng được nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, cho nên tuy ở trong các nẻo ác mà lại nhớ nghĩ đến danh hiệu của đức Phật kia, nên liền ngay nơi đó chết và sanh trở lại trong loài người, được trí Túc mạng; nhớ nghĩ, sợ cái khổ trong nẻo ác nên không ưa thích dục lạc, ưa làm việc bố thí, khen ngợi người bố thí, có tài vật gì không còn bòn xén keo lẩn, lần lần có thể đem đầu, mắt, tay, chân, máu thịt, thân phần của mình bố thí cho người đến xin, huống là các thứ của cải khác.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu lại có người quy y đức Thế Tôn, lãnh thọ các học xứ mà phá hủy giới cấm và các oai nghi, phá hủy chánh kiến; giả sử có người trì giới, chánh kiến nhưng lại không cầu đa văn, không thể hiểu rõ nghĩa lý sâu xa của khế kinh Phật thuyết; tuy có đa văn nhưng lại kiêu mạn, cho mình là phải, người khác là quấy, chê bai hủy báng chánh pháp, làm bè bạn với quân ma. Người

ngu si như vậy tự mình thực hành tà kiến, lại còn làm cho vô lượng trăm ngàn vạn ức hữu tình này đọa trong địa ngục, bàng sanh, quỷ thú. Nếu từng được nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như lai này, do oai lực và bốn nguyện của đức Như Lai đó nên ngay trong địa ngục nhớ nghĩ đến danh hiệu Phật, từ trong địa ngục đó chết, sanh trở lại trong nhơn gian, được chánh kiến tinh tấn, ưa thích sự điều hòa vui vẻ, bỏ tục xuất gia, ở trong Phật pháp thọ trì học xứ không hề hủy phạm, chánh kiến đa văn, hiểu nghĩa lý sâu xa, xa lìa kiêu mạn, không chê bai chánh pháp, không làm bạn với quân ma, lần lần tu hành các hạnh Bồ-tát, cho đến chứng đắc Bồ-đề.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu các hữu tình nào keo kiệt ganh ghét, tạo các nghiệp ác, khen mình chê người, thì sau khi chết sẽ đọa trong ba nẻo ác, vô lượng ngàn năm chịu các khổ đau kịch liệt. Từ nơi đó chết sanh lại trong nhơn gian hoặc làm trâu ngựa, lạc đà, thường bị đánh đập, đói khát, trói buộc thân tâm, thường phải chở nặng, khôn khổ, cực nhọc. Nếu được làm người thì sanh ở chỗ hạ tiện, làm nô tỳ, tôi tớ, thường bị người sai khiến, luôn luôn không được tự tại. Nhưng do xưa kia ở trong loài người từng được nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như lai, do năng lực thiện căn kia, nay nhớ nghĩ lại, chí tâm quy y, do thần lực của Phật, các khổ đều thoát khỏi, các căn thông minh, trí tuệ đa văn, thường cầu thắng pháp, thường gặp thiện hữu, cầu dứt lưới ma, phá màn vô minh, cạn sông phiền não, thoát khỏi tất cả sanh lão bệnh tử, ưu bi khổ não, cho đến chứng đắc Bồ-đề.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu các hữu tình ưa thích chống trái nhau, tranh cãi nhau, nhiễu loạn mình và người, thân ngữ ý tạo các nghiệp ác, lần lượt làm các việc không lợi ích, mưu hại lẫn nhau, như kiện cáo các thần gò mã, núi rừng, cây cối, giết các chúng sanh lấy máu thịt để cúng tế thần Dược-xoa, La-sát.v.v...; viết tên tuổi hoặc làm hình tượng của người thù oán, dùng chú thuật hung ác trù ẻo, chú trùng độc, chú làm cho tử thi đứng dậy, khiến cho chấm dứt mạng sống của người kia và hư hoại thân chết của họ. Các hữu tình này nếu được nghe danh hiệu của đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai này thì các duyên ác kia hoàn toàn không thể hại được. Tất cả lần lượt phát sanh tâm từ bi, tâm lợi ích an vui, không tổn hại và không hiềm hận, thường sanh lòng vui vẻ, biết đủ.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có bốn chúng: Bí-sô, Bí-sô ni, cận sự nam, cận sự nữ và tịnh tín nam tử nữ nhơn khác, nếu hay thọ trì tám phần trai giới, hoặc trải qua một năm, hoặc ba tháng thọ trì học xứ, đem căn lành này nguyện sanh về thế giới Cực Lạc ở phương Tây, gặp Phật Vô Lượng Thọ. Nếu nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như lai thì khi sắp chết có tám Bồ-tát nương thần thông đi đến chỉ cho chỗ người đó sanh đến, liền ngay nơi thế giới ấy tự nhiên hóa sanh trong vô số các hoa báu đủ màu sắc. Hoặc có người nhơn đây được sanh lên cõi trời, tuy sanh trong cõi trời mà căn lành trước kia cũng không dứt nên không còn sanh trở lại trong các nẻo ác. Tuổi thọ trên cõi trời chấm dứt, sanh lại trong nhơn gian, hoặc làm Luân vương thống nhiếp bốn châu, oai đức tự tại, khuyến hóa vô lượng trăm ngàn hữu tình, khiến cho tu tập mười thiện đạo; hoặc sanh trong dòng Bà-la-môn, Sát-đế-lợi, cư sĩ quý tộc, nhiều của cải quý báu chứa đầy kho lẫm, thân tướng đoan nghiêm, quyền thuộc đông đúc, thông minh, trí tuệ, mạnh khỏe oai phong, có thế lực lớn. Nếu người nữ này được nghe danh hiệu của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, chí tâm thọ trì thì về sau không còn thọ lại thân nữ nữa.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Khi đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai đắc Bồ-đề, do năng lực bản nguyện, thấy các hữu tình gặp các bệnh khổ, bệnh gầy còm khô đét, vàng vọt, nóng bức.v.v... hoặc bị bệnh trù ẻo, bệnh trùng độc, hoặc là chết yếu, hay là chết bất đắc kỳ tử, muốn cho những bệnh

khổ này tiêu trừ và sở cầu viên mãn, bấy giờ đức Thế Tôn kia nhập thiền định tên là Diệt-trừ-nhất-thiết-chúng-sanh-khổ-não; nhập định xong, ngay nơi nhục kế phát ra ánh sáng lớn, trong ánh sáng diễn thuyết chú đại Đà-la-ni:

“Nam mô Bát già phật đế, bệ sát xả lũ rô thích lưu ly bát lật bà yết ra xà giả đất tha yết đa giả, a la hắc đế tam miệu tam bát đà giả đất diệt tha, án bệ sát the, bệ sát the, bệ sát xả tam một yết đế sa ha”.

Khi ấy, trong ánh sáng thuyết chú này xong, đại địa chấn động, phóng ánh sáng lớn, tất cả bệnh khổ của chúng sanh đều được tiêu trừ, hưởng thọ sự vui sướng an ổn.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu thấy nam tử nữ nhơn nào có bệnh khổ thì nên nhất tâm vì người bệnh kia tắm rửa, súc miệng sạch sẽ, chú nguyện 108 biến trong thức ăn, trong thuốc và trong nước không có trùng cho người kia ăn uống thì các bệnh khổ đều được tiêu trừ. Nếu có cầu mong điều gì, chí tâm niệm tụng đều được như ý, không bệnh, sống lâu, sau khi chết được sanh về thế giới kia, được bất thối chuyển, cho đến Bồ-đề.

Thế nên, này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có nam tử nữ nhơn nào đối với Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, chí tâm ân cần cung kính cúng dường thì nên thường hành trì chú này, đừng để quên mất.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có tịnh tín nam tử nữ nhơn nào được nghe danh hiệu của bảy đức Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng giác như trên, nghe xong, tụng niệm, thọ trì, đánh răng, súc miệng, tắm gội sạch sẽ, dùng các hương hoa, hương bột, hương đốt, hương xoa, trời các kỹ nhạc cúng dường hình tượng. Đối với kinh điển này thì hoặc tự mình chép, hoặc bảo người chép, nhất tâm thọ trì, lắng nghe nghĩa của kinh, nên cúng dường Pháp sư, tất cả của cải, đồ dùng đều đem cúng dường, bố thí, đừng để cho thiếu thốn, như vậy thì liền được chư Phật hộ niệm, cầu nguyện điều gì cũng đều được đầy đủ, cho đến chứng đắc Bồ-đề.

Bấy giờ, đồng tử Mạn Thù Thất Lợi bạch Phật:

– Kính bạch Thế Tôn! Con nơi thời kỳ mật pháp, thề dùng vô số phương tiện khiến cho các tịnh tín nam tử nữ nhơn được nghe danh hiệu của bảy đức Phật Như Lai, cho đến trong giấc ngủ con cũng dùng danh hiệu Phật để thức tỉnh người đó.

Kính bạch Thế Tôn! Nếu người nào thọ trì đọc tụng kinh này, hoặc giảng thuyết chỉ dạy cho người khác, hoặc tự mình biên chép hay bảo người khác biên chép, cung kính tôn trọng, đem các thứ hương hoa, hương xoa, hương bột, hương đốt, vòng hoa, chuỗi ngọc, cò lọng... cúng dường; dùng hàng lụa năm sắc làm đảnh để dựng quyền kinh, rưới nước quét dọn sạch sẽ một chỗ và đặt quyền kinh trên tòa cao. Bấy giờ bốn Đại thiên vương cùng với quyền thuộc và vô lượng trăm ngàn chúng trời đều đi đến chỗ đó cúng dường hộ vệ. Kính bạch Thế Tôn! Nếu chỗ nào được lưu hành và thọ trì kinh điển quý báu này thì do bốn nguyện và công đức của bảy đức Phật Như Lai và do nghe danh hiệu cùng năng lực oai thần nên biết chỗ này không còn bị chết oan, cũng không còn bị các quỷ thần hung ác đoạt năng lực, giả sử đã đoạt cũng trở lại thân tâm an vui như cũ.

Phật bảo:

– Này Mạn Thù Thất Lợi! Đúng như vậy, đúng như vậy! Đúng như lời ông nói. Này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có tịnh tín nam tử nữ nhơn nào muốn cúng dường bảy đức Như Lai kia thì trước hết nên cung kính tạo hình tượng của bảy đức Phật đặt trên tòa cao đẹp, thanh tịnh sạch sẽ, dâng hoa đốt hương, dùng các cờ lọng, tràng phan để trang nghiêm nơi đó. Bảy ngày bảy đêm thọ trì tám phần trai giới, ăn thức ăn thanh tịnh, tắm rửa sạch sẽ, mặc y phục mới, sạch đẹp, tâm không dơ bẩn, cũng không giận dữ, thường khởi tâm lợi ích an vui, từ bi hỷ xả bình đẳng với các hữu tình, trời trồng nhạc đàn ca, ca ngợi công đức, đi nhiều quanh bên phải tượng Phật, nhớ nghĩ bốn nguyện của đức Như Lai kia, đọc tụng kinh này, tư duy nghĩa lý của kinh, giảng thuyết chỉ dạy, tùy theo sở nguyện, cầu sống lâu được sống lâu, cầu giàu có được giàu có, cầu địa vị quan chức được địa vị quan chức, cầu con trai con gái được con trai con gái,... tất cả đều toại nguyện.

Nếu lại có người bỗng thấy ác mộng, ác tướng, hoặc chim quái đến đậu, hoặc ngay nơi nhà hiện ra trăm thứ quái dị, người này nếu đem các thứ của cải, vật dụng thượng diệu cung kính cúng dường các đức Phật kia thì ác mộng, ác tướng cùng các thứ không tốt lành thấy đều ẩn mất, không thể làm hại. Hoặc có lửa, nước, đao, gậy, chất độc, đường sá ven núi hiểm nguy, có các loài voi dữ, sư tử, hổ lang, gấu, rắn rết, bọ cạp... các thứ khủng bố như vậy, nếu thường chí tâm nhớ nghĩ danh hiệu đức Phật kia, cung kính cúng dường thì tất cả những sự sợ hãi đều được thoát khỏi. Nếu bị nước khác xâm lấn, nhiều hại, giặc cướp phản loạn, nhớ nghĩ cung kính đức Như Lai kia thì tất cả oán địch đều lui tan.

Lại nữa, này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có tịnh tín nam tử nữ nhơn...v.v... nào cho đến trọn đời không thờ phụng các vị trời khác, chỉ nhất tâm quy y Phật, Pháp, Tăng, thọ trì giới cấm, hoặc năm giới, mười giới, hai mươi bốn giới của Bồ-tát, hai trăm năm mươi giới của Tỷ kheo, năm trăm giới của Tỷ kheo ni. Ngay trong các giới ấy hoặc có hủy phạm, lo sợ đọa nẻo ác, nếu hay chuyên niệm danh hiệu của đức Phật kia, cung kính cúng dường thì nhất định không sanh trong ba đường ác.

Hoặc có người nữ khi sắp sanh sản, chịu các sự đau đớn cùng cực, nếu có thể chí tâm xưng niệm danh hiệu, lễ tán cung kính cúng dường bảy đức Phật Như Lai thì các khổ đều trừ. Đứa con sanh ra, dung mạo đoan chánh, ai thấy cũng ưa thích, lanh lợi thông minh, ít bệnh, được an vui, không có phi nhơn đoạt mất năng lực.

Bấy giờ đức Thế Tôn bảo ngài A-Nan:

– Như Ta tán thán danh hiệu công đức của bảy đức Như Lai kia, đây là cảnh giới thậm thâm của chư Phật, khó có thể hiểu rõ. Thầy chớ nên sanh nghi ngờ.

Tôn giả A-Nan bạch Phật:

– Kính bạch Thế Tôn! Con đối với nghĩa sâu xa của khế kinh Như Lai thuyết không sanh nghi ngờ. Vì sao? – Vì thân ngữ ý nghiệp của tất cả các đức Như Lai đều không hư vọng. Kính bạch Thế Tôn, mặt trời, mặt trăng còn có thể làm cho rơi rụng, núi chúa Diệu Cao còn có thể làm cho nghiêng đổ, nhưng những lời của chư Phật nói ra hoàn toàn không thay đổi. Kính bạch Thế Tôn! Nhưng có những chúng sanh tín căn không đủ, nghe nói về cảnh giới thậm thâm của chư Phật, nghĩ thế này: “Làm sao chỉ niệm danh hiệu của bảy đức Phật mà lại đạt được công đức lợi ích thù thắng như vậy?”. Do đây không tin, liền sanh phỉ báng. Người đó đời đời mất lợi ích an vui lớn, đọa vào các nẻo ác.

Phật bảo A-Nan:

– Các hữu tình ấy nếu được nghe danh hiệu của chư Phật mà bị đọa nẻo ác, không khi nào có lẽ đó. Chỉ trừ nghiệp cố định không thể thay đổi. Này A-Nan! Đây là cảnh giới thâm thâm của chư Phật, khó có thể tin hiểu, mà thầy có thể tin nhận thì nên biết đó là nhờ oai lực của Như lai. Này A-nan! Tất cả Thanh văn và Độc giác.v.v... đều không thể biết, chỉ trừ các bậc Bồ-tát chỉ còn một đời bồ xứ. Này A-Nan! Thân người khó được, đối với Tam bảo tín kính, tôn trọng cũng khó có thể được. Được nghe danh hiệu của bảy đức Phật lại càng khó hơn đây. Này A-Nan! Các đức Như Lai kia tu vô lượng hạnh Bồ-tát, vô lượng phương tiện thiện xảo, vô lượng nguyện rộng lớn. Hạnh nguyện, phương tiện thiện xảo như vậy, nếu Ta nói một kiếp hoặc hơn một kiếp về những điều ấy cũng không thể hết.

Bấy giờ, trong chúng có một đại Bồ-tát tên là Cứu Thoát, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, bày vai bên phải, gối phải quỳ sát đất, chấp tay hướng Phật, bạch:

– Kính bạch Thế Tôn, ở đời sau cuối – khi thời kỳ tượng pháp khởi lên – nếu có chúng sanh bị các bệnh khổ bức bách, thân hình gầy ốm, không thể ăn uống, cổ họng khô, mắt không nhìn thấy, tướng chết hiện tiền, cha mẹ, bà con, bạn bè quen biết vây quanh khóc lóc, thân nằm tại chỗ cũ mà thấy sứ giả của Diêm-ma Pháp vương đã dẫn dắt thần thức đem đến chỗ vua Diêm vương. Các hữu tình có thần Câu-sanh nên tùy theo họ đã làm các nghiệp thiện hay ác đều được ghi chép và trao cho vua kia, vua liền như pháp hỏi những việc người đó đã tạo và tùy theo tội phước đó mà xử đoán. Bấy giờ bạn bè thân thuộc của người bệnh nếu có thể vì người bệnh ấy mà quy y chư Phật, dùng các thứ trang nghiêm như pháp cúng dường thì thần thức của người kia hoặc trải qua bảy ngày, hoặc mười bốn ngày, cho đến bốn mươi chín ngày, như từ chiêm bao thức dậy, tinh thần trở lại như cũ, tự nhớ biết nghiệp thiện, bất thiện, đắc quả báo. Do tự chứng biết nghiệp báo không lường dối nên dù bị mạng nạn cũng không tạo ác. Thế nên tịnh tín nam tử nữ nhơn đều nên thọ trì danh hiệu của bảy đức Phật, tùy theo khả năng có thể cung kính cúng dường.

Bấy giờ cụ thọ A-Nan bạch với Bồ-tát Cứu Thoát:

– Thưa thiện nam tử! Phương pháp cung kính cúng dường bảy đức Như Lai kia như thế nào?

Bồ-tát Cứu Thoát nói:

– Thưa Đại đức, nếu có người bị bệnh và bị các tai ách khác, muốn được thoát khỏi, thì nên vì người đó trong bảy ngày đêm thọ trì tám phần trai giới, nên đem thức ăn uống và các của cải vật dụng khác, tùy theo chỗ mình có, đem cúng dường Phật và Tăng, ngày đêm sáu thời cung kính lễ bái bảy đức Phật Như Lai, đọc tụng kinh này bốn mươi chín biến, đốt bốn mươi chín ngọn đèn, tạo lập hình tượng của bảy đức Như Lai, trước mỗi tượng đều đặt bảy ngọn đèn, bảy ngọn đèn ấy hình dạng tròn như bánh xe, cho đến bốn mươi chín ngày đêm sáng luôn không tắt. Tạo bốn mươi chín cái phan bằng lụa đủ màu sắc, và mỗi cái phan dài bốn mươi chín thước, phóng thả bốn mươi chín chúng sanh. Như vậy thì liền có thể lìa các tai ách, hoạn nạn, không bị các quỷ hoạnh tử hung ác bắt giữ.

Bạch Đại đức A-Nan! Đây là pháp thức cúng dường Như Lai. Nếu có người nào đối với bảy đức Phật, tùy theo xưng danh, cúng dường một đức Phật nào cũng đều được vô lượng công đức như vậy. Sự cầu nguyện được viên mãn, huống là cúng dường đầy đủ tất cả bảy đức Phật.

Lại nữa, thưa Đại đức A-Nan! Nếu vua Quán-đảnh dòng Sát-đế-lợi khi tai nạn khởi lên, nghĩa là dân chúng bị nạn bệnh dịch, nạn nước khác xâm lăng, nạn trong nước phản nghịch, nạn tinh tú hiện những điềm quái dị, nạn nhật thực, nguyệt thực, nạn mưa gió trái mùa, nạn quá thời hạn không mưa. Các vua Quán-đảnh dòng Sát-đế-lợi.v.v... kia bấy giờ nên phát tâm từ bi đối với tất cả hữu tình, mở đại ân xá thả các chúng sanh bị giam cầm trong tội tăm khỗ não, y như pháp thức ở trước mà cúng dường chư Phật. Do căn lành này và nguyện lực của Như Lai kia nên khiến cõi nước đó liền được an ổn, mưa gió thuận hòa, lúa thóc được mùa, nhơn dân trong nước không bị bệnh tật, được an vui. Lại không có các thần Dược-xoa.v.v... bạo ác nào loạn nhau, tất cả ác tướng thấy đều ẩn mất và vua Quán-đảnh dòng Sát-đế-lợi đều được tăng thêm lợi ích về tuổi thọ và sắc lực, không bệnh tật, được tự tại.

Kính bạch Đại đức A-Nan! Hoặc công chúa, hậu phi, vương tử sắp nối ngôi, đại thần, phụ tướng, thê nữ trong cung, bách quan, thứ dân bị bệnh khỗ não và các ách nạn khác cũng nên kính tạo hình tượng của bảy đức Phật và đọc tụng kinh này, đốt hương, tạo phan, phóng sanh, chí thành cúng dường, đốt hương, dâng hoa thì liền được tiêu trừ các bệnh khỗ, thoát khỏi các nạn.

Bấy giờ cụ thọ A-Nan hỏi Bồ-tát Cứu Thoát:

– Này thiện nam tử! Vì lẽ gì mạng sống sắp chấm dứt mà có thể tăng thêm lợi ích?

Bồ-tát Cứu Thoát thưa:

– Bạch Đại đức! Ngài lẽ nào không nghe Như Lai thuyết: có chín thứ chết oan sao? Do đây đức Thế Tôn thuyết chú thuốc này tùy theo việc chữa trị, đốt đèn, tạo phan, tu các phước đức, do tu phước nên được mạng sống lâu dài.

A-Nan hỏi:

– Thế nào là chín thứ chết oan?

Bồ-tát Cứu Thoát thưa:

– Thứ nhất: Nếu các hữu tình mắc bệnh tuy nhẹ nhưng không có thuốc men và người chữa trị, giả sử gặp thầy thuốc nhưng không cho đúng thuốc, thật ra không đáng chết nhưng lại chết oan. Lại tin theo các thầy tà ma ngoại đạo yêu quái ở thế gian, dối nói họa phước, liên sanh tâm dao động, tâm không chánh niệm, bói quẻ tốt xấu, giết các chúng sanh, cầu thần giải tấu, kêu gọi yêu quái, cầu phước báo ân, muốn cầu sống lâu nhưng hoàn toàn không thể được. Ngủ mê, nhận thức điên đảo, bèn khiến cho chết oan, vào trong địa ngục, không có thời kỳ ra khỏi.

– Thứ hai: Chết oan vì bị phép vua tru戮.

– Thứ ba: Làm ruộng, săn bắn, đùa giỡn, vui chơi dâm dật, uống rượu, buông lung, không chừng mực nên bị chết oan, vì bị phi nhơn đoạt năng lực.

– Thứ tư: Chết oan vì bị lửa thiêu đốt.

– Thứ năm: Chết oan vì bị chìm dưới nước.

– Thứ sáu: Chết oan vì bị vô số ác thú ăn thịt.

- Thứ bảy: Chết oan vì bị rơi xuống từ vách núi cao.
- Thứ tám: Chết oan vì bị thuốc độc, trù ẻo, rửa tội, quỷ tử thi.v.v... đứng dậy làm hại.
- Thứ chín: Đói khát bức bách nhưng không được ăn uống nên chết oan.

Đây là đức Như Lai lược thuyết về chết oan có chín thứ như vậy. Ngoài ra lại còn có vô lượng các thứ chết oan khác, khó có thể nói hết.

Lại nữa, này A-Nan! Vua Diêm-ma vương có sổ sách ghi chép tất cả những người trong thế gian. Nếu các hữu tình bất hiếu, ngũ nghịch, hủy nhục Tam bảo, phá hủy phép vua quan, phá hoại giới cấm... thì vua Diêm ma tùy theo nặng nhẹ khảo xét mà trị phạt. Cho nên ta nay khuyên các hữu tình đốt đèn, tạo phạn, phóng sanh, tu phước để vượt qua khỏi khổ ách, không còn gặp các nạn.

Bấy giờ, trong pháp hội có mười hai vị Đại tướng Dược-xoa ngồi ngay trong đại hội, tên là: Đại tướng Cung Tỳ La, Đại tướng Bạt Chiết La, Đại tướng Mê Sí La, Đại tướng Át Nhĩ La, Đại tướng Mạt Nhĩ La, Đại tướng Sa Nhĩ La, Đại tướng Nhon Đà La, Đại tướng Ba Di La, Đại tướng Bạt Hổ La, Đại tướng Chon Đạt La, Đại tướng Chiêu Đồ La, Đại tướng Tỳ Yết La. Mười hai Đại tướng Dược-xoa này, mỗi vị đều có bảy ngàn Dược-xoa quyền thuộc, đồng một lúc cất tiếng bạch Phật:

– Kính bạch Thế Tôn! Chúng con ngày nay nhờ oai lực của Phật, được nghe danh hiệu của bảy đức Phật, nên ngay trước các thú dữ không còn sợ hãi. Chúng con, tướng và quân đều đồng một lòng trọn đời quy y Phật, Pháp, Tăng, thề sẽ gánh vác tất cả hữu tình, làm việc lợi ích an vui. Tùy theo chỗ nào – trong thành ấp, xóm làng, giữa rừng cây hay chốn đồng không mông quạnh – nếu có người đọc tụng, truyền bá kinh này, hoặc có người thọ trì danh hiệu của bảy đức Phật, cung kính cúng dường, thì tất cả quyền thuộc chúng con sẽ hộ vệ người này, làm cho thoát khỏi các nạn. Nếu có nguyện cầu điều gì đều khiến cho đầy đủ. Hoặc có người bị tật bệnh, tai ách, muốn cầu thoát khỏi cũng nên đọc tụng kinh này, dùng chỉ ngũ sắc kết danh tự con, được như nguyện xong, sau đó mới mở ra.

Khi ấy, các đức Thế Tôn khen các Đại tướng Dược-xoa:

– Lành thay! Lành thay! Đại Dược-xoa tướng! Các ông nghĩ nhớ muốn đáp đền ân đức của bảy đức Như Lai thì thường nên làm những việc lợi ích an vui cho tất cả hữu tình như vậy.

Bấy giờ trong đại hội có rất nhiều thiên chúng ít trí tuệ nghĩ như vậy: “Vì lẽ gì những người nào vừa nghe được danh hiệu của Như Lai hiện tại cách đây hằng hà sa số thế giới liền được vô biên công đức thù thắng?”.

Bấy giờ đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai biết ý nghĩ của chúng chư thiên, liền nhập diệu định thâm thâm kính mời tất cả các đức Như Lai. Vừa nhập định xong, tất cả ba ngàn đại thiên thế giới chấn động sáu cách, mưa hoa tươi đẹp và hương bột trời. Bảy đức Như Lai kia thấy tướng như vậy xong, mỗi Ngài đều từ nơi quốc độ mình đi đến thế giới Tổ Ha, cùng nhau thưa hỏi với đức Thích Ca Như Lai. Bấy giờ, Phật Thế Tôn do nguyện lực đời trước nên mỗi Ngài từ trên tòa sư tử thiên bảo trang nghiêm, tùy theo chỗ mà an tọa. Các chúng Bồ-tát, thiên long bát bộ, nhơn, phi nhơn.v.v... thái tử, các phi hậu trong cung và các đại thần, Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ vây quanh trước sau để nghe thuyết pháp.

Bảy giờ chúng chư thiên thấy các đức Như lai đều vân tập, sanh đại hy hữu, các nghi hoặc liền dứt hết. Khi ấy, các đại chúng khen: “thật chưa từng có” và đồng thanh tán thán:

– Lành thay! Lành thay! Thích Ca Như Lai, lợi ích cho chúng con, vì trừ niệm nghi ngờ cho chúng con nên khiến cho các đức Như Lai kia đều đến nơi này.

Khi ấy, các đại chúng đều tùy theo khả năng của mình, đem hương hoa đẹp và các chuỗi ngọc, kỹ nhạc chư thiên cúng dường đức Như Lai, đi nhiễu bên hữu bảy vòng, chấp tay kính lễ, tán thán:

– Hy hữu thay! Hy hữu thay! Cảnh giới của chư Phật Như Lai thậm thâm không thể nghĩ bàn. Do nguyện lực phương tiện thiện xảo trước kia mà cùng hiện ra tướng đẹp đẽ kỳ diệu như vậy.

Bảy giờ đại chúng mỗi người đều phát nguyện:

– Nguyện cho các chúng sanh đều đắc định Như Lai thù thắng như vậy.

Bảy giờ, Mạn Thù Thất Lợi từ chỗ ngồi đứng dậy chấp tay cung kính đi nhiễu quanh Phật bảy vòng, đánh lễ hai chân Phật, thưa:

– Kính bạch Thế Tôn! Lành thay! Lành thay! Định lực của Như Lai không thể nghĩ bàn. Do nguyện lực phương tiện thiện xảo xưa kia nên thành tựu chúng sanh. Cúi xin Thế Tôn nói về thần chú đại lực, có thể khiến cho các chúng sanh phước mỏng đời sau – bị bệnh khổ ràng buộc, bị các ách nạn về mặt trời, mặt trăng, tinh tú, bệnh tật, cừ oán và đi đường hiểm nạn gặp các sự khủng bố – làm chỗ nương tựa, khiến được an ổn. Các chúng sanh kia đối với thần chú này, nếu tự mình biên chép hay bảo người biên chép, thọ trì, đọc tụng, giảng thuyết rộng rãi cho mọi người thì thường được chư Phật hộ niệm. Phật tự hiện thân khiến cho nguyện được đầy đủ, không đoạ vào nẻo ác, cũng không chết oan.

Khi ấy các đức Như lai khen Mạn Thù Thất Lợi:

– Lành thay! Lành thay! Năng lực oai thần của chúng ta khiến cho thầy mời thỉnh thuyết thần chú vì thương xót chúng sanh, muốn cho họ lìa các nạn khổ. Thầy nên lắng nghe và suy nghĩ kỹ, Ta sẽ nói.

Này Mạn Thù thất Lợi! Có đại thần chú tên là Như Lai Định Lực Lưu Ly Quang. Nếu có nam tử nữ nhơn nào biên chép, đọc tụng, cung kính cúng dường, phát lòng đại bi đối với các loài hàm thức thì có nguyện cầu điều gì cũng đều được đầy đủ. Chư Phật hiện thân để hộ niệm, xa lìa các phiền não chướng duyên, sẽ sanh vào quốc độ Phật.

Khi ấy bảy đức Như lai dùng một âm thanh, liền thuyết chú:

“Đát diệt tha, cụ mê cụ mê khánh ni, mê nị sắc mạt đề mạt đề, sắc hài đát tha yết đa tam ma địa át đề sắt si đế, át đề mạt đề ba lệ, ba bả thân đát nhĩ. Tát bà ba bả na thế giả, bột thê bột đồ, xướng đáp mê ồ mê củ mê. Phất đạt khí đát la, bát lý thân đát nhĩ, đàm mê nật đàm mê. Mê lỗ mê lỗ, mê lư thi khiết lệ? Tát bà ca la, mạt lật đồ, ni bà lại nhĩ bột đề tô bột thê. Phất đà át đề sắt sá nê na hạt lạc xoa đồ mê, tát bà đề bà, tam mê át, tam mê tam mạn noa. Hán lư? Đồ mê tát bà. Phất Đà, Bồ đề tát đồa. Khổ mê khổ mê, bát lật khổ mê mạn đồ mê, tát bà y đề ồ la đạt bà tát bà tỳ hà đại giả. Tát bà tát đồa nan giả, phụ lan nê phụ lan nê? Phụ lan giả mê, tát bà a xá, bệ lưu ly giả, bát lật đề bà ty. Tát bà ba bả tước dương yết lệ sa ha”.

Khi bảy đức Phật thuyết chú này, ánh sáng chiếu khắp nơi, đại địa chấn động, các thứ thần biến đồng một lúc đều hiện. Bấy giờ, các đại chúng thấy sự việc như vậy, mỗi người tùy theo khả năng của mình dùng hương hoa trời, hương xoa, hương bột dâng lên đức Phật kia và cùng xướng lên rằng: ” Lành thay!” và đi nhiễu bên hữu bảy vòng.

Phật Thế Tôn kia đồng thanh xướng:

– Các ông, tất cả đại chúng trời người nên biết như vậy. Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn, hoặc là vua, con của vua, phi hậu, đại thần, lê thứ... nếu người nào thọ trì, đọc tụng, lắng nghe và diễn thuyết chú này, đem hương hoa tốt đẹp cúng dường quyển kinh, mặc y phục mới, sạch đẹp, ở chỗ thanh tịnh, thọ trì tám phần trai giới, thường sanh lòng thương xót các loài hàm thức, cúng dường như vậy được phước vô lượng. Hoặc lại có người có nguyện cầu điều gì thì nên tạo lập hình tượng của bảy đức Phật này, đặt ở chỗ sạch sẽ, dùng các thứ hương hoa, treo lọng lụa, tràng phan, thức ăn uống thượng diệu và trỗi các kỹ nhạc để cúng dường, và lại cúng dường Bồ-tát, chư thiên; ở trước tượng Phật ngồi ngay thẳng tụng chú, trong bảy ngày thọ trì tám phần trai giới, tụng đủ một ngàn lẻ tám biến thì các đức Như lai và các Bồ-tát kia cùng nhau hộ niệm. Bồ-tát Cháp Kim Cang và các Thích, Phạm, Tứ thiên vương.v.v... cũng đến ủng hộ cho người đó. Nếu có tội ngũ vô gián và tất cả nghiệp chướng cũng đều tiêu diệt, không bệnh, sống lâu, cũng không bị chết oan và các bệnh tật. Giặc cướp nơi khác muốn đến xâm lăng, chiến trận, đấu tranh, kiện cáo, thiếu ăn, hạn hán.... những việc đáng sợ như vậy đều dứt hết và cùng nhau phát khởi tâm từ, giống như cha mẹ. Có cầu nguyện điều gì đều được toại ý.

Bấy giờ Bồ-tát Cháp Kim Cang, Thích, Phạm, Tứ thiên vương, từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay cung kính đánh lễ dưới chân đức Phật Thích Ca Mâu Ni, bạch:

– Kính bạch Thế Tôn! Đại chúng chúng con đều đã được nghe công đức bốn nguyện thù thắng của chư Phật và thấy lòng từ bi của chư Phật đến như vậy, khiến chúng sanh và chúng con gần gũi cúng dường. Kính bạch Thế Tôn, nếu ở chỗ nào có kinh điển này và danh hiệu của bảy đức Phật cùng pháp Đà-la-ni lưu thông, cúng dường cho đến biên chép thì chúng con đều nương oai lực Phật đi đến chỗ đó ủng hộ nơi đó. Quốc vương, đại thần, thành ấp, xóm làng, nam tử nữ nhơn thường được an ổn, tiền của đầy đủ, chẳng để cho các bệnh khổ và các bệnh tật làm não loạn. Như vậy tức là chúng con báo đáp ân đức của chư Phật. Kính bạch Thế Tôn! Chúng con gần gũi ở trước Phật, tự phát thệ nguyện trọng yếu: Nếu có tịnh tín nam tử nữ nhơn nào nhớ nghĩ đến con thì tụng niệm chú này.

Liền nói chú: “Đất diệt tha át lâu? Mạt lâu, đất la lâu, ma ma lâu cụ sái ha hô ê mạt la mạt la mạt la, khản thọ sái bồ sái sa ha”.

Nếu có tịnh tín nam tử nữ nhơn, quốc vương, đại thần, phụ tướng, phi hậu, trung cung thể nữ nào tụng danh hiệu bảy đức Phật và thần chú này, đọc tụng, biên chép, cung kính cúng dường thì ngay đời hiện tại không bị bệnh tật, sống lâu, xa lìa các khổ não, không đọa trong ba đường ác, được bất thối chuyển, cho đến Bồ-đề. Được tùy ý sanh về quốc độ của chư Phật kia, thường được thấy chư Phật, được trí Túc mạng, niệm định tổng trì hoàn toàn đầy đủ. Nếu bị nạn về quỷ thần.v.v... nên chép thần chú này buộc ở sau khuỷu tay, bệnh lành rồi thì để trên chỗ sạch sẽ.

Bấy giờ Bồ-tát Cháp Kim Cang đi đến chỗ bảy đức Phật nhiều quanh bên phải ba vòng, đích thân lễ kính, bạch Phật:

– Kính bạch Thế Tôn! Cúi xin Thế Tôn từ bi hộ niệm cho con. Con nay vì muốn lợi ích cho nam tử nữ nọn đời vị lai thọ trì kinh này, nên nay con thuyết chú Đà-la-ni.

Khi ấy bảy đức Phật khen Bồ-tát Cháp Kim Cang:

– Lành thay! Lành thay! Cháp Kim Cang! Ta gia hộ cho ông có thể thuyết thần chú, vì hộ trì cho người đời sau thọ trì kinh này không có các khổ não và nguyện cầu được đầy đủ.

Khi ấy Bồ-tát Cháp Kim Cang liền nói chú:

– Nam ma đa nam, tam miệu tam Phật đà nam. Nam ma tát bà bả, chiết la đạt la nam đất diệt tha, yểm bả chiết sái, bả chiết sái, mạt ha bả chiết sái, bả chiết la ba xả, đà lạt nhĩ tam ma tam ma, tam mạn tu, a bát lạt đề tu yết đa, bả chiết sái, khổ ma khổ ma, bát la khổ mạn đồ mê, tát bà tỳ a đại giả. Cù lô cù lô, tát bà yết ma, a đại lạt noa nhĩ xoa giả. Tam ma giả mạt nô tam mạt la bạt già bạn bả chiết la bà nhĩ tát bà xá mê bát lý bộ, lạt giả sa ha.

Kính bạch Thế Tôn! Nếu có người nào thọ trì danh hiệu của bảy đức Phật, nhớ nghĩ bốn nguyện công đức của các đức Phật kia và trì chú này, đọc tụng, giảng thuyết thì con sẽ khiến cho sở nguyện của người đó được đầy đủ. Nếu người nào muốn thấy con đề hỏi về việc thiện ác thì nên biên chép kinh này, tạo hình tượng của bảy đức Phật và tượng của Bồ-tát Cháp Kim Cang; đặt xá-lợi Phật trong tượng và ở trước tượng này làm các việc cúng dường như trên đã nói; lễ bái, đi nhiều, phát tâm từ bi đối với chúng sanh, thọ trì tám phần trai giới, mỗi ngày chia làm ba thời, tắm rửa sạch sẽ, y theo ba thời, chia từ ngày mùng tám có trăng đến ngày mười lăm, mỗi ngày tụng 108 biến chú, tâm không tán loạn, thì con trong giấc mộng hiện thân nói cho người đó, tùy theo chỗ cầu nguyện khiến cho đều được đầy đủ.

Khi ấy các Bồ-tát trong đại hội đều xướng lên:

– Lành thay! Lành thay! Cháp Kim Cang! Thật là khéo thuyết đà-la-ni bất khả tư nghì này.

Bấy giờ bảy đức Như Lai nói:

– Chúng ta hộ trì cho ông thuyết thần chú là vì muốn cho tất cả chúng sanh đều được lợi ích an vui, sở cầu viên mãn, không để cho thần chú này ẩn mất ở đời.

Bấy giờ bảy đức Phật bảo với các Bồ-tát Thích, Phạm, Tứ thiên vương:

– Ta nay đem thần chú và quyển kinh này giao phó cho các ông. Nơi đời sau 500 năm, khi chánh pháp sắp diệt, các ông nên hộ trì kinh này. Oai lực của kinh này lợi ích rất nhiều, có thể trừ được các tội, nguyện lành được như ý. Chớ đối với chúng sanh phước mỏng, phỉ báng chánh pháp, khinh chê Hiền Thánh mà trao cho quyển kinh này, khiến cho chánh pháp mau bị tiêu diệt.

Bấy giờ, ở phương Đông, bảy đức Thế Tôn thấy đại chúng này việc làm đã xong, cơ duyên đã đầy đủ, không còn tâm nghi ngờ, mỗi Ngài đều trở về bản độ và trên tòa của mình bỗng nhiên biến mất.

Bấy giờ cụ thọ A Nan Đà từ chỗ ngồi đứng dậy, lạy hai chân Phật, gối phải quỳ sát đất, chấp tay cung kính bạch Phật:

-Kính bạch Thế Tôn! Kinh này sẽ đặt tên là gì và chúng con phụng trì như thế nào?

Phật bảo A Nan Đà:

– Kinh này tên là Bồn Nguyên Công Đức Thù Thắng Trang Nghiêm Của Bảy Đức Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Cũng gọi là Mạn Thù Sở vấn. Cũng gọi là Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai Bồn Nguyên Công Đức. Cũng gọi là Cháp Kim Cang Bồ-Tát Phát Nguyên Yếu Kỳ. Cũng gọi là Tịnh Trừ Nhất Thiết Nghiệp Chướng. Cũng gọi là Sở Hữu Nguyên Cầu Giai Đắc Viên Mãn. Cũng gọi là Thập Nhị Đại Tướng Phát Nguyên Hộ Trì. Tên gọi như vậy, thầy nên phụng trì.

Bấy giờ đức Bạt Già Phạm thuyết kinh này xong, các đại Bồ-tát và chúng Thanh văn, Thiên, Long, Dược-xoa, Kiên-tát-bà, A-tô-la, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạt-hô-lạc-già, nhơn, phi nhơn.v.... Tất cả đại chúng nghe Phật thuyết pháp đều rất hoan hỷ, tín thọ phụng hành.

KINH BỒN NGUYỆN CÔNG ĐỨC

CỦA BẢY ĐỨC PHẬT DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG NHƯ LAI

(Hết)